

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN
TRƯỜNG THÀNH
TRUONG THANH DEVELOPMENT
AND CONSTRUCTION INVESTMENT
JOINT STOCK COMPANY

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số/ No.: 101./2026/TTA/TB

Lào Cai, ngày 10 tháng 04 năm 2026
Lao Cai, April 10th, 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ
PERIODIC INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh
To: Hochiminh Stock Exchange

1. Tên tổ chức/*Name of organization*: Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và Phát triển Trường Thành/ *Truong Thanh Development and Construction Investment Joint Stock Company*

- Mã chứng khoán/Mã thành viên/ *Stock code/ Broker code*: TTA.
- Địa chỉ/Address: thôn Nậm Cườm, xã Gia Hội, tỉnh Lào Cai/ *Nam Cuom village, Gia Hoi ward, Lao Cai province.*
- Điện thoại liên hệ/ *Tel.*: 02163.897359/ 02462.691699
Fax: 02163.897.359
- E-mail: ir@truongthanhgroup.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố/*Contents of disclosure*:

Báo cáo thường niên năm 2025/ *Annual Report 2025.*

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 10/04/2026 tại đường dẫn <http://www.truongthanhgroup.com.vn> /*This information was published on the company's website on 10/04/2026, as in the link <http://www.truongthanhgroup.com.vn>.*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/*We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

Tài liệu đính kèm/Attached documents:
Báo cáo thường niên năm 2025/ *Annual Report 2025.*

Đại diện tổ chức
Organization representative
Người UQ CBTT
Person authorized to disclose information
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)
(Signature, full name, position, and seal)



Nguyễn Duy Hưng

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN
TRƯỜNG THÀNH
TRUONG THANH DEVELOPMENT AND
CONSTRUCTION INVESTMENT JOINT
STOCK COMPANY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số: *100* /2026/BC-TTA
No: *100* /2026/BC-TTA

Lào Cai, ngày *10* tháng 04 năm 2026
Lao Cai, April *10*.th 2026

BÁO CÁO/ANNUAL REPORT
Thường niên năm 2025/ 2025

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh.

To:

- *The State Securities Commission;*
- *The Ho Chi Minh city Stock Exchange.*

I. Thông tin chung/General information

1. Thông tin khái quát/General information

- Tên giao dịch/*Trading name*: Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và phát triển Trường Thành/*Truong Thanh Development and Construction Investment Jont Stock Company*
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số/*Business Registration Certificate No.*: 0102899812 do Sở Tài chính tỉnh Lào Cai cấp thay đổi lần thứ 16 ngày 07/01/2026/*issued for the 16th change by Department of Finance of Lao Cai province in 07/01/2026*
- Vốn điều lệ/*Charter capital*: 1.785.590.870.000 đồng/*VND 1.785.590.870.000*
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu/*Owner's capital*: 1.785.590.870.000 đồng/*VND 1.785.590.870.000*
- Địa chỉ/*Address*: thôn Nậm Cườm, xã Gia Hội tỉnh Lào Cai/*Nam Cuom village, Gia Hoi wards, Lao Cai province*
- Số điện thoại/*Telephone*: (84-2163) 897359/ (84-24) 62691699
- Số fax/*Fax*: (84-2163) 897359
- Website: www.truongthanhgroup.com.vn/
- Mã cổ phiếu (nếu có)/*Securities code (if any)*: TTA

- Quá trình hình thành và phát triển/ *Establishment and development process* (ngày thành lập, thời điểm niêm yết, thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay/ *Date of establishment, time of listing, and development milestones since the establishment until now*).

Thời gian	Những cột mốc phát triển quan trọng
2008	Thành lập CTCP Đầu tư xây dựng và Phát triển Trường Thành; <i>Establishment Year of Truong Thanh Development and Construction Investment Joint Stock Company;</i> Nhận chuyển nhượng dự án Nhà máy Thủy điện Ngòi Hút 2. <i>Accepted transfer of Ngoi Hut 2 Hydropower Plant project.</i>
2010	Quý IV năm 2010: Khởi công đầu tư xây dựng Nhà máy Thủy điện Ngòi Hút 2, công suất 48 MWp. <i>Started construction of Ngoi Hut 2 Hydropower Plant, 48 MWp of capacity, in 4th quarter of 2010.</i>
2015	Quý I năm 2015: Nhà máy Thủy điện Ngòi Hút 2, chính thức vận hành. <i>Officially operating Ngoi Hut 2 Hydropower Plant, in 1st quarter of 2015.</i>
2016	Quý IV năm 2016: Nhà máy Thủy điện Ngòi Hút 2A, công suất 8,4 MWp, chính thức vận hành. <i>Officially operating Ngoi Hut 2A Hydropower Plant, 8.4MWp of capacity, in 4th quarter of 2016.</i>
2019	- Quý IV/2019: Chính thức vận hành Nhà máy Điện mặt trời Hồ Bầu Ngủ, công suất 61,776 MWp; <i>- Officially operating of Ho Bau Ngu Solar Power Plant, 61,776 MWp of capacity, in 4th quarter of 2019;</i> - Vốn điều lệ tăng lên 1.350 tỷ đồng. <i>- Charter capital increased to 1,350 billion VND.</i>
2020	- Ngày 07/07/2020: Được UBCKNN chấp thuận trở thành Công ty đại chúng; <i>- Approved by the State Securities Commission to become a public company in 07/07/2020;</i> - Ngày 18/08/2020: Được Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh chấp thuận niêm yết cổ phiếu của Công ty trên sàn HSX, với mã là TTA; <i>- Approved by Ho Chi Minh City Stock Exchange to list the Company's shares on HSX, with securities symble: TTA, in 18/08/2020;</i>

	<ul style="list-style-type: none"> - 04/10/2020: Nhà máy thủy điện Pá Hu chính thức đóng điện và vận hành khai thác tháng đầu tiên; - <i>Pa Hu Hydropower Plant officially energized and operated for the first month, in 04/10/2020;</i> - Ngày 15/12/2020: Trang trại điện năng lượng mặt trời Hồ Núi Một 1, công suất 50 MWp, chính thức vận hành thương mại. - <i>Ho Nui Mot 1 solar power plant, 50 MWp of capacity, officially put into commercial operation in 15/12/2020.</i>
2021	<ul style="list-style-type: none"> - Ngày 06/08/2021: phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để trả cổ tức năm 2020, tăng vốn điều lệ lên 1.457.999.040.000 đồng; - <i>Issued shares to existing shareholders to pay dividends in 2020, increasing charter capital to VND 1,457,999,040,000 in 06/08/2021;</i> - 23/09/2021: niêm yết bổ sung 10.799.904 cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh, nâng tổng số cổ phiếu đang lưu hành lên 145.799.904 cổ phiếu. - <i>Additionally listed 10,799,904 shares on Ho Chi Minh City Stock Exchange, increasing the total number of outstanding shares to 145,799,904 shares in 23/09/2021.</i>
2022	<ul style="list-style-type: none"> - Ngày 28/07/2022: phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để trả cổ tức năm 2021, tăng vốn điều lệ lên 1.574.629.370.000 đồng; - <i>Issued shares to existing shareholders to pay dividends in 2021, increasing charter capital to VND 1,574,629,370,000 in 28/07/2022;</i> - 07/09/2022: niêm yết bổ sung 11.663.033 cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh, nâng tổng số cổ phiếu đang lưu hành lên 157.462.937 cổ phiếu. - <i>Additionally listed 11,663,033 shares on Ho Chi Minh City Stock Exchange, increasing the total number of outstanding shares to 157,462,937 shares in 07/09/2022.</i>
2024	<ul style="list-style-type: none"> - Ngày 13/07/2024: phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để trả cổ tức năm 2022, tăng vốn điều lệ lên 1.700.575.930.000 đồng; - <i>Issued shares to existing shareholders to pay dividends in 2024, increasing charter capital to VND 1,700,575,930,000 in 13/07/2024;</i> - 08/08/2024: niêm yết bổ sung 12.594.656 cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh, nâng tổng số cổ phiếu đang lưu hành lên 170.057.593 cổ phiếu.

	- <i>Additionally listed 12,594,656 shares on Ho Chi Minh City Stock Exchange, increasing the total number of outstanding shares to 170,057,593 shares in 08/08/2024.</i>
2025	- Ngày 19/12/2025: phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để trả cổ tức năm 2024, tăng vốn điều lệ lên 1.785.590.870.000 đồng; - <i>Issued shares to existing shareholders to pay dividends in 2024, increasing charter capital to VND 1.785.590.870.000 in 19/12/2025;</i> - 06/02/2026: niêm yết bổ sung 8.501.494 cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh, nâng tổng số cổ phiếu đang lưu hành lên 178.559.087 cổ phiếu. - <i>Additionally listed 8,501,494 shares on Ho Chi Minh City Stock Exchange, increasing the total number of outstanding shares to 178,559,087 shares in 06/02/2026.</i>

- Các sự kiện khác/*Other events*: không có/ *nil*.

2. *Ngành nghề và địa bàn kinh doanh/Business lines and locations of the business*:

- *Ngành nghề kinh doanh/ Business lines*: (Nêu các ngành nghề kinh doanh hoặc sản phẩm, dịch vụ chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất/*Specify major lines of business or products and services which account for more than 10% of the total revenue in the last 02 years*).

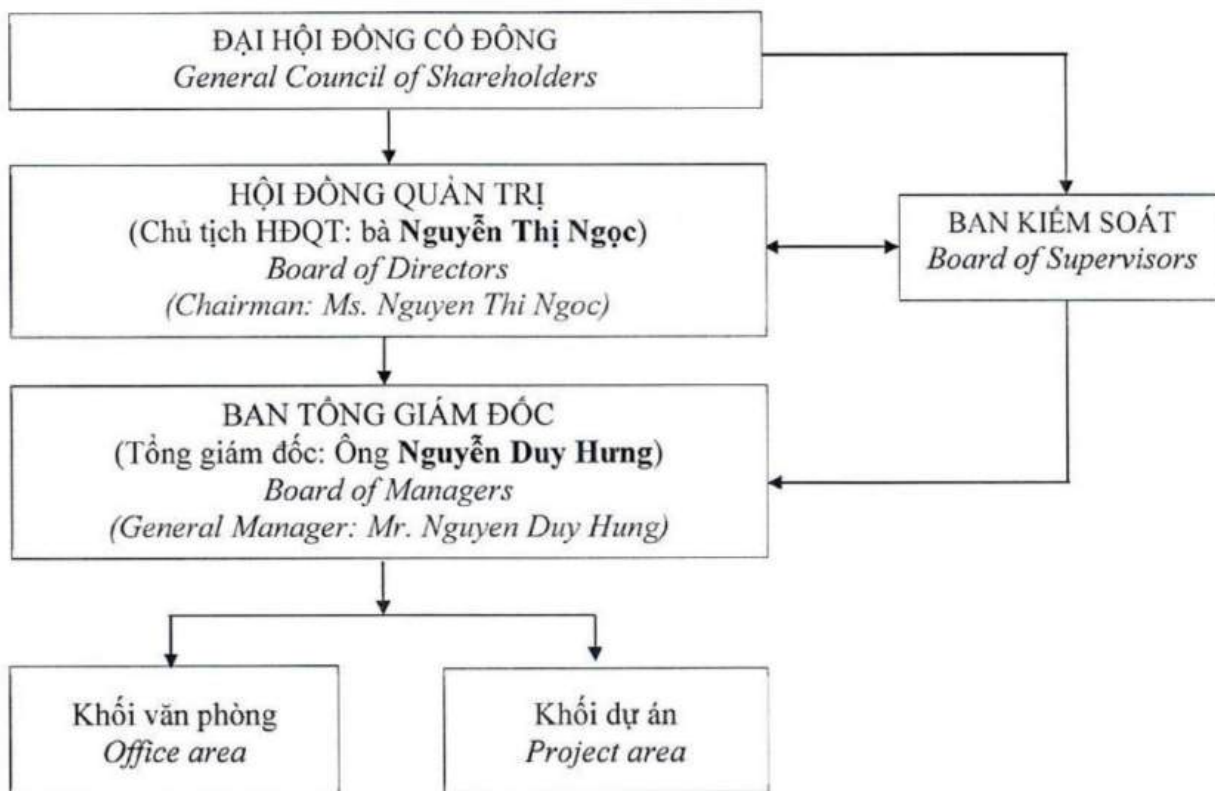
STT	Tên Ngành	Mã ngành
1	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Xây dựng, lắp đặt các công trình đường dây và trạm biến áp đến 110 KV, trạm biến áp 35 KV <i>Electrical system installation</i> <i>Details: Construction and installation of power lines and transformer stations up to 110 KV, 35 KV transformer stations</i>	4321
2	Sản xuất điện Chi tiết: Sản xuất, vận hành công trình điện năng <i>Electricity Production</i> <i>Details: Production and operation of power projects</i>	3511 (Chính)
3	Truyền tải và phân phối điện Chi tiết: Kinh doanh điện năng <i>Electricity Transmission and Distribution</i>	3512

	<i>Details: Electricity Business</i>	
--	--------------------------------------	--

- Địa bàn kinh doanh/ *Location of business*: (Nêu các địa bàn hoạt động kinh doanh chính, chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất/ *Specify major locations of business which account for more than 10% of the total revenue in the last 02 years*): tỉnh Lào Cai và tỉnh Khánh Hòa/ *Lao Cai province and Khanh Hoa province*

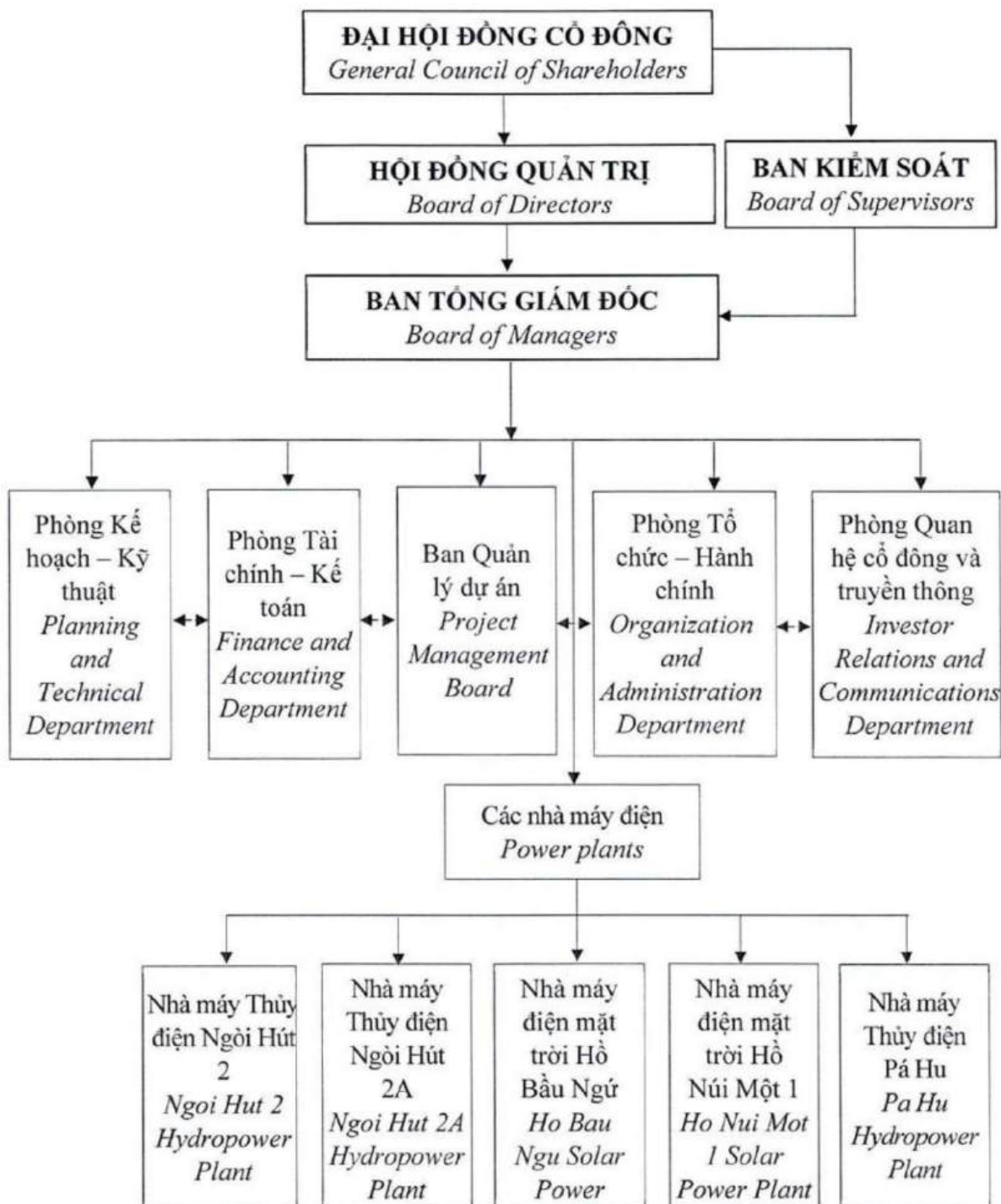
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý/ *Information about governance model, business organization and managerial apparatus*

- Mô hình quản trị (nêu rõ mô hình theo quy định tại Điều 137 Luật Doanh nghiệp)/ *Governance model (as stipulated in Article 137 of the Law on Enterprises)*: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, và Ban Tổng giám đốc, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 137 Luật doanh nghiệp/ *General Council of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, and Board of Managers, as prescribed in Point a, Clause 1, Article 137 of the Law on Enterprises.*



- Cơ cấu bộ máy quản lý/ *Management structure. (trang sau/ next page)*

- Cơ cấu bộ máy quản lý/ *Management structure.*



- Các công ty con, công ty liên kết/ *Subsidiaries, associated companies:* (Nêu danh sách, địa chỉ, lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính, vốn điều lệ thực góp, tỷ lệ sở hữu của Công ty tại các công

ty con, công ty liên kết)/ (Specify the names, addresses, major fields of production and business, paid-in charter capital, ownership percentages of the Company in such subsidiaries, associated companies):

Công ty con: không có/ nil.

Công ty liên kết: CTCP phong điện Phương Mai

Associated company: Phuong Mai Wind Power JSC

Dự án liên kết: Dự án Nhà máy phong điện Phương Mai 1

Associated project: Phuong Mai 1 Wind Power Plant Project

Địa chỉ: Khu kinh tế Nhơn Hội, tỉnh Bình Định

Address: Nhon Hoi Economic Zone, Binh Dinh Province

Diện tích: 141,9 ha

Area: 141.9 ha

Công suất: 26,4 MWp

Capacity: 26.4 MWp

Tổng mức đầu tư: 1.038 tỷ đồng

Total investment: 1,038 billion VND

Sản lượng điện: 72 triệu KWh/năm

Electricity output: 72 million KWh per year

Thời gian bắt đầu vận hành thương mại: tháng 10/2021

Commercial Operation Start Time: October of 2021

4. Định hướng phát triển/ Development orientations

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty/ *Main objectives of the Company*: trở thành một công ty chuyên nghiệp về năng lượng tái tạo tại Việt Nam, quan tâm định hướng đa dạng hóa lĩnh vực hoạt động nhưng vẫn lấy hoạt động năng lượng làm cốt lõi, đóng góp đáng kể vào sự phát triển của đất nước./ *We are going to become a professional company in renewable energy in Vietnam, interested in diversifying its fields of operation but still taking energy activities as the core, contributing significantly to the development of the country.*
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn/ *Development strategies in medium and long term*: tập trung vào việc phát triển năng lượng tái tạo, và năng lượng tích năng, đồng thời, tìm kiếm cơ hội và mở rộng hoạt động sang các lĩnh vực khác, trong đó, ưu tiên bất động sản và các ngành phụ trợ phục vụ cho ngành năng lượng tái tạo./ *We are focusing on developing renewable energy and pumped energy, while seeking opportunities and expanding operations into other areas, prioritizing real estate and supporting industries serving the renewable energy industry.*
- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty/ *Corporate objectives with regard to Corporate*

environment, society and community Sustainability: kế hoạch phát triển kinh tế, cần đi song song với việc phát triển con người, phát triển cộng đồng, và có trách nhiệm hơn với xã hội và môi trường. Chương trình trong ngắn hạn là xây dựng được một hệ thống an sinh xã hội tốt hơn, cải thiện môi trường, điều kiện làm việc và cuộc sống cho cán bộ công nhân viên của Công ty; xây dựng các kế hoạch bảo vệ môi trường, cải tạo rừng và hệ sinh thái xung quanh các nhà máy điện, tiết kiệm và tận dụng các nguồn tài nguyên trong hoạt động sản xuất./ Economic development plans need to go hand in hand with human development, community development, and greater responsibility to society and the environment. The short-term program is to build a better social security system, improve the environment, working conditions and living conditions for the Company's employees; develop environmental protection plans, improve forests and ecosystems around power plants, save and utilize resources in production activities.

5. *Các rủi ro/ Risks: (Nêu các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc đối với việc thực hiện các mục tiêu của của Công ty, trong đó có rủi ro về môi trường, thiên tai, dịch bệnh, ...)/ Specify the risks probably affecting the production and business operations or the realization of the Company's objectives, including environmental risks).*

Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và Phát triển Trường Thành hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực đầu tư xây dựng nhà máy năng lượng, sản xuất và kinh doanh năng lượng, tập trung vào các nguồn năng lượng tái tạo, do đó, các rủi ro chính ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có thể kể đến: các rủi ro về thời tiết, thủy văn; và rủi ro về gián đoạn vận hành và an toàn lao động.

Truong Thanh Development and Construction Investment Joint Stock Company operates mainly in the field of investment in the construction of energy plants, energy production and trading, focusing on renewable energy sources. Therefore, the main risks affecting the Company's production and business activities are able to name like: risks related to weather and hydrology; risks related to electricity price policies and electricity industry development; and risks related to operational interruption and labor safety.

a) *Rủi ro về thời tiết/ Risks related to weather.*

Thời tiết tác động rất lớn đến hoạt động của các nhà máy sản xuất và hoạt động kinh doanh điện nói chung, đặc biệt với các nguồn năng lượng mà Công ty đang khai thác, bao gồm: thủy điện, điện mặt trời và điện gió.

Weather has a great impact on the operations of power plants and electricity business in general, especially on the energy sources that the Company is exploiting, including: hydropower, solar power and wind power.

- *Tình hình mưa – khô hạn, quyết định lượng nước dự trữ tại các hồ, sẽ ảnh hưởng đến sản lượng điện của các nhà máy thủy điện: Hoạt động sản xuất điện tại các nhà máy thủy điện dựa vào sức nước làm quay các tuabin, từ đó sinh ra điện năng, do đó, sản lượng điện của các nhà máy thủy*

điện phụ thuộc chính vào nguồn năng lượng nước cung cấp. Khi hạn hán xảy ra, lượng nước tích trữ trong hồ giảm sút, không đủ để sản xuất điện theo công suất thiết kế, và dẫn đến giảm sút kết quả kinh doanh, nhưng ngược lại, nếu tần suất mưa lớn kéo dài gây nguy cơ tràn bờ, lũ lụt, cũng có thể gây ra hư hại cho các công trình đập của nhà máy, rủi ro gặp sự cố trong quá trình phát điện và làm tăng chi phí sửa chữa, bảo trì. Ngoài ra, đối với nhà máy thủy điện có dung tích hồ chứa lớn, nếu quá trình thiết kế, xây dựng không đảm bảo hoặc công tác an toàn hồ, đập, phòng chống thiên tai không đảm bảo thì nguy cơ mất an toàn hạ du là rất lớn, có thể ra các hiện tượng lũ quét, xói mòn tự nhiên hoặc động đất, mức độ thiệt hại thường rất lớn và khó có thể khắc phục hoàn toàn. Đây chính là những yếu tố rủi ro lớn chi phối hoạt động sản xuất kinh doanh của các nhà máy thủy điện của Công ty.

- *The situation of rain and drought, which determines the amount of water stored in the lakes, will affect the electricity output of hydroelectric plants: Electricity production at hydroelectric plants relies on the power of water to rotate turbines, thereby generating electricity, therefore, the electricity output of hydroelectric plants depends mainly on the water energy source provided. When drought occurs, the amount of water stored in the lake decreases, not enough to produce electricity according to the designed capacity, and leads to a decrease in business results, but on the contrary, if the frequency of heavy rain lasts for a long time, it will cause the risk of overflowing the banks and flooding, which can also cause damage to the dam works of the plant, the risk of incidents during power generation and increase repair and maintenance costs. In addition, for hydropower plants with large reservoir capacity, if the design and construction process is not ensured or the safety of the reservoir, dam, and natural disaster prevention is not ensured, the risk of downstream insecurity is very high, which can cause flash floods, natural erosion, or earthquakes, the level of damage is often very large and difficult to completely overcome. These are major risk factors that influence the production and business activities of the Company's hydropower plants.*
- Mức độ bức xạ nhiệt và khoảng thời gian mặt trời chiếu sáng trong ngày ảnh hưởng đến sản lượng điện của các nhà máy điện mặt trời: Hoạt động sản xuất điện tại các nhà máy điện mặt trời là sử dụng bức xạ nhiệt từ ánh sáng mặt trời, thông qua các tấm pin năng lượng mặt trời để chuyển đổi thành điện năng, do đó, bức xạ mặt trời và thời gian chiếu sáng đóng vai trò then chốt trong việc sản xuất điện tại các nhà máy năng lượng mặt trời. Lượng bức xạ mặt trời chiếu trên bề mặt trái đất, chủ yếu, phụ thuộc vào 2 yếu tố: 1 là góc nghiêng của các tia sáng đối với mặt phẳng bề mặt và 2 là độ dài đường đi của các tia sáng trong khí quyển hay nói chung là phụ thuộc vào độ cao của mặt trời. Sự mất mát năng lượng trên quãng đường đi của tia sáng gắn liền với sự tán xạ, hấp thụ bức xạ và phụ thuộc vào thời gian trong ngày, mùa, vị trí địa lý. Như vậy, lượng bức xạ mặt trời phụ thuộc vào từng địa điểm trên mặt đất, và các điều kiện tự nhiên, thời tiết, khí hậu của địa điểm đó. Các thông số này biến đổi rất phức tạp. Nói đơn giản hơn, khi trời

không có nắng hoặc có nắng với bức xạ không đủ mạnh thì tấm pin năng lượng mặt trời sẽ không thể sản sinh ra điện và gây ngừng hoạt động phát điện của nhà máy điện mặt trời.

- *The level of thermal radiation and the duration of sunlight during the day affect the electricity output of solar power plants: Electricity production at solar power plants is to use thermal radiation from sunlight, through solar panels to convert into electricity, therefore, solar radiation and lighting time play a key role in electricity production at solar power plants. The amount of solar radiation on the earth's surface depends mainly on two factors: 1 is the angle of inclination of the light rays to the surface plane and 2 is the path length of the light rays in the atmosphere or in general depends on the altitude of the sun. The loss of energy along the path of the light rays is associated with the scattering and absorption of radiation and depends on the time of day, season, and geographical location. Thus, the amount of solar radiation depends on each location on the ground, and the natural conditions, weather, and climate of that location. These parameters change very complexly. Simply put, when there is no sun or the sun is not strong enough, the solar panels will not be able to produce electricity and cause the power generation of the solar power plant to stop.*
- Sức gió ảnh hưởng đến sản lượng điện của các nhà máy phong điện: Tương tự như thủy điện, nhà máy điện gió sử dụng sức gió để đẩy cánh quạt, làm quay tuabin bên trong, tạo ra năng lượng chuyển hóa thành dòng điện, cho nên, sản lượng điện phát ra từ các tuabin điện gió phụ thuộc hoàn toàn vào sức gió. Khác so với nước có thể dự trữ được, gió là một yếu tố thiên nhiên không có khả năng dự trữ, có tính bất ổn, và chỉ có thể dự báo để giảm thiểu rủi ro.
- *Wind power affects the power output of wind power plants: Similar to hydropower, wind power plants use wind power to push the blades, rotating the turbine inside, creating energy that is converted into electricity, so the power output from wind power turbines depends entirely on wind power. Unlike water that can be stored, wind is a natural element that cannot be stored, is unstable, and can only be forecasted to minimize risks.*

b) Rủi ro về gián đoạn vận hành và an toàn lao động/ *Risks of operational disruption and occupational safety*

Những rủi ro như đã đề cập ở trên có liên quan đến gián đoạn vận hành và an toàn lao động là không thể tránh khỏi. Bên cạnh đó, các nhà máy điện, hoạt động lâu năm, thường sẽ có rủi ro về gián đoạn vận hành máy móc, thiết bị trong quá trình sản xuất kinh doanh điện năng cao hơn, đặc biệt là đối với các nhà máy thủy điện. Tuy nhiên, các nhà máy điện của Công ty đều là những nhà máy mới đầu tư, việc thi công xây dựng được kiểm soát kỹ lưỡng, cùng với những nhà thầu uy tín thực hiện, đảm bảo độ an toàn cao khi vận hành. Hơn thế nữa, Công ty đều khảo sát kỹ lưỡng, quản lý chặt chẽ các khâu trong quá trình đầu tư, và thi công xây dựng, đảm bảo tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật, và quy trình của ngành. Các nhà máy thủy điện đều phải tuân thủ theo quy trình vận hành hồ chứa do Bộ Công Thương ban hành cho từng nhà máy. Những quy trình này

được ban hành trên cơ sở đảm bảo an toàn tuyệt đối cho các công trình thủy điện, chủ động đề phòng mọi bất trắc với mọi trận lũ có chu kỳ lặp lại nhỏ hơn hoặc bằng 200 năm và giới hạn mực nước hồ chứa ở mức an toàn tùy thuộc vào thiết kế công trình thủy điện cũng như địa lý của từng khu vực. Nhờ vậy Công ty hạn chế tối đa được rủi ro xả lũ làm ảnh hưởng đến người dân. Ngoài ra, Công ty cũng đầu tư đẩy mạnh các hoạt động kiểm tra, giám sát an toàn lao động, tham gia đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thân thể cũng như các phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động khi làm việc, thực hiện đầy đủ các phương án, biện pháp, kỹ thuật an toàn trước và trong khi sản xuất, đồng thời, tổ chức cán bộ giám sát kỹ thuật an toàn đầy đủ, đảm bảo hạn chế đến mức tối thiểu sự cố hoặc tai nạn lao động xảy ra.

The scale and time of investment and construction for a power plant are often very large, so risks related to operational interruption and labor safety are inevitable. In addition, power plants that have been operating for many years will often have a higher risk of operational interruption of machinery and equipment during the electricity production and business process, especially for hydroelectric plants. However, the Company's power plants are all newly invested plants, the construction is carefully controlled, and implemented by reputable contractors, ensuring high safety during operation. Moreover, the Company carefully surveys and strictly manages all stages of the investment and construction process, ensuring compliance with legal regulations and industry procedures. Hydroelectric plants must comply with the reservoir operation procedures issued by the Ministry of Industry and Trade for each plant. These procedures are issued on the basis of ensuring absolute safety for hydropower projects, proactively preventing all contingencies with any flood with a recurrence period of less than or equal to 200 years and limiting the reservoir water level to a safe level depending on the design of the hydropower project as well as the geography of each area. Thanks to that, the Company minimizes the risk of flood discharge affecting people. In addition, the Company also invests in promoting labor safety inspection and supervision activities, fully participating in social insurance, health insurance, personal insurance as well as personal protective equipment for employees while working, fully implementing plans, measures, and safety techniques before and during production, at the same time, organizing full technical safety supervision staff, ensuring to minimize incidents or labor accidents.

II. Tình hình hoạt động trong năm/ Operations in the Year

1. *Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh/ Situation of production and business operations*
- *Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm/ Results of business operations in the year: Nêu các kết quả đạt được trong năm. Nêu những thay đổi, biến động lớn về chiến lược kinh doanh, doanh thu, lợi nhuận, chi phí, thị trường, sản phẩm, nguồn cung cấp, .../ Specify the results achieved for the year. Specify major changes and movements in business strategy, revenue, profits, costs, markets, products, supplies, etc:*

Đơn vị tính giá trị: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024	% Tăng/ Giảm
1	Doanh thu thuần <i>Net Revenue</i>	728,11	734,11	(0,82%)
2	Lợi nhuận gộp <i>Gross Profit</i>	408,21	423,50	(3,61)
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh <i>Net Operating Profit</i>	253,25	255,36	(0,83)
5	Lợi nhuận trước thuế <i>Profit before Tax</i>	248,81	248,85	(0,02)
6	Lợi nhuận sau thuế <i>Profit after Tax</i>	231,62	231,54	0,03
7	Cổ tức đã trả <i>Dividend</i>	5%	5%	-

(Nguồn: BCTC tổng hợp kiểm toán năm 2025 của CTCP Đầu tư xây dựng và Phát triển Trường Thành/ Source: 2025 Audited Consolidated Financial Statements of Truong Thanh Development and Construction Investment JSC)

Trong năm 2025, hiện tượng La Nina suy yếu nhanh chóng, tạo ra sự chuyển pha của chu kỳ Dao động Nam (ENSO), dần chuyển sang El Niño, khiến cho lượng nước về các hồ tích trữ của thủy điện giảm, sản lượng các nhà máy thủy điện cũng thấp hơn đáng kể so với năm 2024, cùng với đó là sản lượng các nhà máy điện mặt trời duy trì ổn định, đã tạo nên sự sụt giảm nhẹ trong doanh thu thuần và lợi nhuận trước thuế của Công ty.

In 2025, the La Nina phenomenon weakened rapidly, creating a phase shift in the Southern Oscillation (ENSO) cycle, gradually moving towards El Niño. This resulted in a decrease in water inflow into hydropower reservoirs, and significantly lower hydropower plant output compared to 2024. Simultaneously, stable solar power plant output led to a slight decrease in the Company's net revenue and pre-tax profit.

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch/ *Implementation situation/actual progress against the plan:* So sánh kết quả đạt được trong năm so với các chỉ tiêu kế hoạch và các chỉ tiêu năm liền kề. Phân tích cụ thể nguyên nhân dẫn đến việc không đạt/đạt/vượt các chỉ tiêu so với kế hoạch và so với năm liền kề/ *Comparing the actual progress with the targets and the results of the preceding years. Analyzing specific reasons of the unachievement/achievement/excess of the targets and against the preceding years:*

Đơn vị tính giá trị: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2025	% Đạt
1	Vốn điều lệ	1.785	1.785	100%
2	Doanh thu thuần <i>Net Revenue</i>	728	670	108,66%
3	Lợi nhuận sau thuế <i>Profit after Tax</i>	231	180	128,33%
4	Cổ tức	5%	5%	100%

(Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 và BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2025 của CTCP Đầu tư xây dựng và Phát triển Trường Thành/ Pursuant to the Resolution of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders and 2025 Audited Consolidated Financial Statements of Truong Thanh Development and Construction Investment JSC)

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty diễn ra ổn định trong năm 2025, cùng với đó là chính sách ưu tiên huy động điện từ các nhà máy thủy điện khi thời tiết thuận lợi và chuẩn bị cung cấp cho cao điểm nắng nóng từ Công ty Vận hành hệ thống điện và Thị trường điện quốc gia (NSMO), giúp cho kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm đạt và vượt kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đặt ra.

The company's production and business activities remained stable in 2025. Additionally, the National Power System and Market Operator (NSMO)'s policy prioritized electricity generation from hydropower plants during favorable weather conditions and preparing for peak hot periods. Those helped the company achieve and surpass the production and business targets set by the 2025 Annual General Meeting of Shareholders.

2. Tổ chức và nhân sự/Organization and Human resource

- Danh sách Ban điều hành/ *List of the Board of Management*: (Danh sách, tóm tắt lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành của Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các cán bộ quản lý khác/ *List, curriculum vitae and ownership percentage of the Company's voting shares and other securities by the Company's General Director, Deputy General Directors, Chief Accountant and other managers*).

STT No.	Tên thành viên ban điều hành <i>Name of member of BoM</i>	Chức vụ <i>Position</i>
1	Nguyễn Duy Hưng <i>Mr. Nguyễn Duy Hưng</i>	Tổng giám đốc <i>General Director</i>
	- Giới tính/ <i>Gender</i> : Nam/ <i>Male</i>	

- Ngày sinh/ *Date of Birth*: 12/01/1974
- Nơi sinh/ *Place of Birth*: Thôn Tây, xã Xuân Trường, tỉnh Ninh Bình/ *Tay village, Xuan Hoa ward, Ninh Binh province*
- Số CCCD/Hộ chiếu/ *ID/Passport No.*:
Ngày cấp/ *Date of issue*:
Nơi cấp/ *Place of issue*: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội/
Department of Administrative Police for Social Order
- Quốc tịch/ *Nationality*: Việt Nam/ *Vietnam*
- Địa chỉ thường trú/ *Permanent address*:

- Trình độ chuyên môn/ *Qualifications*: Cử nhân ngoại ngữ/ *Bachelor of Foreign Languages*
- Chức vụ hiện nay tại Công ty/ *Current position in the Company*: Tổng Giám đốc/
General Management
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác/ *Current position in other organizations*: Không có/ *Nil*
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 2.678.461 cổ phần, chiếm 1,5% vốn điều lệ, trong đó:
- *Number of shares held at present: 2,678,461 shares, accounting for 1.5% of charter capital, of which:*
 - Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
 - *Ownership representative: 0 share, accounting for 0% of charter capital.*
 - Cá nhân sở hữu: 2.678.461 cổ phần, chiếm 1,5% vốn điều lệ.
 - *Individual ownership: 2,678,461 shares, accounting for 1.5% of charter capital.*
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: 0 cổ phần
- *Number of shares currently held by related persons: 0 share*
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- *Debts to the Company: Nil*
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- *Illegal behavior: Nil*
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có
- *Interests in conflict with the Company: Nil*
- Lợi ích khác liên quan đối với Công ty: Không có
- *Related benefits to the Company: Nil*
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: lương theo chính sách của Công ty
- *Remuneration and other benefits: Salary according to company policy*

2	Nguyễn Thanh Hà <i>Mr. Nguyễn Thanh Hà</i>	Phó Tổng giám đốc <i>Deputy General Director</i>
<ul style="list-style-type: none"> - Giới tính/ <i>Gender</i>: Nam/ <i>Male</i> - Ngày sinh/ <i>Date of Birth</i>: 13/03/1977 - Nơi sinh/ <i>Place of Birth</i>: Thanh Hóa - Số CMND/Hộ chiếu/ <i>ID/Passport No.</i>: Cấp ngày/ <i>Date of issue</i>: Nơi cấp/ <i>Place of issue</i>: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội/ <i>Department of Administrative Police for Social Order</i> - Quốc tịch/ <i>Nationality</i>: Việt Nam/ <i>Vietnam</i> - Địa chỉ thường trú/ <i>Permanent address</i>: - Trình độ chuyên môn/ <i>Qualifications</i>: Kỹ sư điện/ <i>Electrical Engineer</i> - Chức vụ hiện nay tại Công ty/ <i>Current position in the Company</i>: Không (đã từ nhiệm từ 26/06/2025)/ <i>Nil (resigned on June 26th, 2025)</i> - Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác/ <i>Current position in other organizations</i>: Không/ <i>Nil</i> - Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 2.678.461 cổ phần, chiếm 1,5% vốn điều lệ, trong đó: - <i>Number of shares held at present: 2,678,461 shares, accounting for 1.5% of charter capital, of which:</i> <ul style="list-style-type: none"> • Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ. • <i>Ownership representative: 0 share, accounting for 0% of charter capital.</i> • Cá nhân sở hữu: 2.678.461 cổ phần, chiếm 1,5% vốn điều lệ. • <i>Individual ownership: 2,678,461 shares, accounting for 1.5% of charter capital.</i> - Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: 0 cổ phần - <i>Number of shares currently held by related persons: 0 share</i> - Các khoản nợ đối với Công ty: Không có - <i>Debts to the Company: Nil</i> - Hành vi vi phạm pháp luật: Không có - <i>Illegal behavior: Nil</i> - Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có - <i>Interests in conflict with the Company: Nil</i> - Lợi ích khác liên quan đối với Công ty: Không có - <i>Related benefits to the Company: Nil</i> 		

	<ul style="list-style-type: none"> - Thù lao và các khoản lợi ích khác: lương theo chính sách của Công ty - <i>Remuneration and other benefits: Salary according to company policy</i> 	
3	Trần Huyền Trang <i>Ms. Trần Huyền Trang</i>	Phó Tổng giám đốc <i>Deputy General Director</i>
	<ul style="list-style-type: none"> - Giới tính/ <i>Gender: Nữ/ Female</i> - Ngày sinh/ <i>Date of Birth: 04/11/1987</i> - Nơi sinh/ <i>Place of Birth: huyện Yên Châu, Sơn La/ Yen Chau dist., Son La province</i> - Số CCCD/Hộ chiếu/ <i>ID/Passport No.:</i> Cấp ngày/ <i>Date of issue:</i> Nơi cấp/ <i>Place of issue: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội/ Department of Administrative Police for Social Order</i> - Quốc tịch/ <i>Nationality: Việt Nam/ Vietnam</i> - Địa chỉ thường trú/ <i>Permanent address:</i> <ul style="list-style-type: none"> - Trình độ chuyên môn/ <i>Qualification: Thạc sĩ quản trị kinh doanh/ Master of Business Administration</i> - Chức vụ hiện nay tại Công ty/ <i>Current position in the Company: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc/ Member of BOD and deputy General manager</i> - Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác/ <i>Current position in other organizations: không/ nil</i> - Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ - <i>Number of shares held at present: 0 share, accounting for 0% of charter capital</i> - Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: - <i>Number of shares currently held by related persons:</i> <ul style="list-style-type: none"> • Ông Trần Huy Đức (bố) sở hữu: 41.532.703 cổ phần, chiếm 23,26% vốn điều lệ;/ <i>Mr. Tran Huy Duc (father) owned: 41,532,703 shares, accounting for 23.26% of charter capital;</i> • Bà Nguyễn Thị Ngọc (mẹ) sở hữu: 20.766.351 cổ phần, chiếm 11,63% vốn điều lệ;/ <i>Ms. Nguyen Thi Ngoc (mother) owns: 20,766,351 shares, accounting for 11.63% of charter capital;</i> • Ông Nguyễn Trọng Hải (bố chồng) sở hữu: 3.860 cổ phần, chiếm 0,0028% vốn điều lệ/ <i>Mr. Nguyen Trong Hai (father-in-law) owns: 3,860 shares, accounting for 0.0022% of charter capital.</i> - Các khoản nợ đối với Công ty: Không có - <i>Debts to the Company: Nil</i> - Hành vi vi phạm pháp luật: Không có 	

	<ul style="list-style-type: none"> - <i>Illegal behavior: Nil</i> - Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có - <i>Interests in conflict with the Company: Nil</i> - Lợi ích khác liên quan đối với Công ty: Không có - <i>Related benefits to the Company: Nil</i> - Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao HĐQT theo nghị quyết ĐHĐCĐ, và lương theo chính sách của Công ty - <i>Remuneration and other benefits: Remuneration of BOD, according to resolution of General meeting of shareholders and Salary according to company policy</i> 	
4	<p>Ông Nguyễn Văn Trường <i>Mr. Nguyễn Văn Trường</i></p>	<p>Phó Tổng giám đốc <i>Deputy General Director</i></p>
	<ul style="list-style-type: none"> - Giới tính/ <i>Gender: Nam/ Male</i> - Ngày sinh/ <i>Date of Birth: 25/02/1980</i> - Nơi sinh/ <i>Place of Birth: Hoàng Hóa, Thanh Hóa/ Hoang Hoa dist., Thanh Hoa province</i> - Số CCCD/Hộ chiếu/ <i>ID/Passport ID:</i> Cấp ngày/ <i>Date of issue:</i> Nơi cấp/ <i>Place of issue: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội/ Department of Administrative Police for Social Order</i> - Quốc tịch/ <i>Nationality: Việt Nam/ Vietnam</i> - Địa chỉ thường trú/ <i>Permanent address:</i> - Trình độ chuyên môn/ <i>Qualification: Kỹ sư xây dựng/ Construction Engineer</i> - Chức vụ hiện nay tại Công ty/ <i>Current position in the Company: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc/ Member of BOD and deputy General manager</i> - Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác/ <i>Current position in other organizations: không/ nil</i> - Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 660 cổ phần, chiếm 0,00037% vốn điều lệ - <i>Number of shares held at present: 660 shares, accounting for 0.00037% of charter capital</i> - Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: không - <i>Number of shares currently held by related persons: 0 share</i> - Các khoản nợ đối với Công ty: Không có - <i>Debts to the Company: Nil</i> - Hành vi vi phạm pháp luật: Không có - <i>Illegal behavior: Nil</i> 	

	<ul style="list-style-type: none"> - Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có - <i>Interests in conflict with the Company: Nil</i> - Lợi ích khác liên quan đối với Công ty: Không có - <i>Related benefits to the Company: Nil</i> - Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao HĐQT theo nghị quyết ĐHĐCĐ, và lương theo chính sách của Công ty - <i>Remuneration and other benefits: Remuneration of BOD, according to resolution of General meeting of shareholders and Salary according to company policy</i> 	
5	Nguyễn Dũng Hoàng <i>Mr. Nguyễn Dũng Hoàng</i>	Kế toán trưởng <i>Chief Accountant</i>
	<ul style="list-style-type: none"> - Giới tính/ <i>Gender: Nam/ Male</i> - Ngày sinh/ <i>Date of Birth: 24/10/1989</i> - Nơi sinh/ <i>Place of Birth: Cao Bằng/ Cao Bang province</i> - Số CCCD/Hộ chiếu/ <i>ID/Passport No.:</i> Cấp ngày/ <i>Date of issue:</i> Nơi cấp/ <i>Place of issue: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội/ Department of Administrative Police for Social Order</i> - Quốc tịch/ <i>Nationality: Việt Nam/ Vietnam</i> - Địa chỉ thường trú/ <i>Permanent address:</i> <ul style="list-style-type: none"> - Trình độ chuyên môn/ <i>Qualification: Cử nhân kinh tế/ Bachelor of Economics</i> - Chức vụ hiện nay tại Công ty/ <i>Current position in the Company: Kế toán trưởng/ Chief Accountant</i> - Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác/ <i>Current position in other organizations: không/ nil</i> - Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ - <i>Number of shares held at present: 0 share, accounting for 0% of charter capital</i> - Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: Không có - <i>Number of shares currently held by related persons: 0 share</i> - Các khoản nợ đối với Công ty: Không có - <i>Debts to the Company: Nil</i> - Hành vi vi phạm pháp luật: Không có - <i>Illegal behavior: Nil</i> - Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có 	

	<ul style="list-style-type: none"> - <i>Interests in conflict with the Company: Nil</i> - Lợi ích khác liên quan đối với Công ty: Không có - <i>Related benefits to the Company: Nil</i> - Thù lao và các khoản lợi ích khác: Lương theo chính sách của Công ty - <i>Remuneration and other benefits: Salary according to company policy</i>
--	---

- Những thay đổi trong ban điều hành/ *Changes in the Board of Management*: (Liệt kê các thay đổi trong Ban điều hành trong năm)/ *(List the changes in the Board of Management in the year)*.

Trong năm 2025, HĐQT đã miễn nhiệm ông Nguyễn Thanh Hà khỏi chức vụ Phó Tổng giám đốc vào ngày 26/06/2025, do có đơn từ nhiệm chuyển công tác sang công ty khác.

In 2025, the Board of Directors dismissed Mr. Nguyen Thanh Ha from the position of Deputy General Director on June 26th, 2025, due to his resignation and transfer to another company.

- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động/ *Number of staffs. Brief information and changes on the employee's policies.*

- Tổng số cán bộ, nhân viên của Công ty năm 2025 là: 151 người.
- *Total number of officers and employees of the Company in 2025: 151 employees.*
- Trong năm 2025, về cơ bản, Công ty không có thay đổi trong chính sách đối với người lao động, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về người lao động:
- *In 2025, the Company will basically have no changes in its employee policies, complying with the provisions of the law on employees:*
 - Chế độ làm việc: đối với khối văn phòng, nhân viên làm 8 tiếng/ngày theo giờ hành chính từ thứ 2 đến thứ 6; còn đối với nhân viên kinh doanh và công nhân tại các dự án nhà máy thời gian làm việc được chia theo ca, có thể xin tăng ca với chính sách lương theo luật lao động, mỗi tuần được nghỉ tối thiểu 1 buổi.
 - *Working regime: for office workers, employees work 8 hours/day during office hours from Monday to Friday; for sales staff and workers at factory projects, working hours are divided into shifts, overtime can be requested with salary policy according to labor law, and at least 1 day off per week.*
 - Chính sách tuyển dụng: việc tuyển dụng nhân sự thực hiện theo Quy trình tuyển dụng đã ban hành. Các ứng viên được tuyển dụng phải đáp ứng được yêu cầu về sức khỏe và kinh nghiệm công tác cũng như các phẩm chất đạo đức theo quy định của mỗi vị trí công việc.
 - *Recruitment policy: recruitment is carried out according to the issued recruitment process. Recruited candidates must meet the requirements of health and work experience as well as ethical qualities as prescribed for each job position.*
 - Chính sách đào tạo: việc đào tạo và phát triển nguồn nhân lực luôn được Công ty luôn chú trọng và ưu tiên. Công tác đào tạo được thực hiện hàng năm, từ đào tạo

nội bộ đến việc cử CBCNV tham gia các khóa đào tạo trong và ngoài nước nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, tính chuyên nghiệp trong công việc.

- *Training policy: The Company always focuses on and prioritizes training and human resource development. Training is carried out annually, from internal training to sending employees to participate in domestic and foreign training courses to improve professional capacity and professionalism at work.*
- Chính sách lương, thưởng, phúc lợi: Công ty xây dựng đầy đủ Quy chế tiền lương, Quy chế thi đua khen thưởng, theo đó, người lao động được trả lương, thưởng theo năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc. Hàng tháng, quý, năm đều có đánh giá để xét trả lương, xét khen thưởng các danh hiệu. Mức lương trung bình hàng tháng của người lao động là 20,4 triệu đồng/tháng. Công ty đảm bảo các chế độ cho người lao động: Ký hợp đồng lao động, tham gia BHXH, BHYT, BHTN; nghỉ phép, lễ Tết; thai sản, con nhỏ, làm thêm giờ và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật lao động và của Công ty. Ngoài tiền lương và các chế độ phúc lợi theo luật, người lao động còn được hưởng các phúc lợi khác như du lịch hàng năm.
- *Salary, bonus and welfare policy: The company has fully developed the Salary Regulations and the Emulation and Reward Regulations, accordingly, employees are paid and rewarded according to productivity, quality and efficiency of work. Every month, quarter and year, there are assessments to consider salary payment and consider rewarding titles. The average monthly salary of employees is 20.4 million VND/month. The company ensures the following regimes for employees: Signing labor contracts, participating in social insurance, health insurance, unemployment insurance; vacation, holidays; maternity, children, overtime and other benefits according to the provisions of labor law and the Company. In addition to salary and welfare regimes according to the law, employees also enjoy other benefits such as annual travel.*

3. *Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án/ Investment activities, project implementation*

- a) Các khoản đầu tư lớn/ *Major investments*: Nêu các khoản đầu tư lớn được thực hiện trong năm (bao gồm các khoản đầu tư tài chính và các khoản đầu tư dự án), tình hình thực hiện các dự án lớn. Đối với trường hợp công ty đã chào bán chứng khoán để thực hiện các dự án, cần nêu rõ tiến độ thực hiện các dự án này và phân tích nguyên nhân dẫn đến việc đạt/không đạt tiến độ đã công bố và cam kết)/*Specify major investments implemented for the year (including financial investments and project investment), the implementation progress of major projects. If the Company has conducted public offering for the projects, it is necessary to indicate the progress of implementation of the projects and analyze the reasons incase of achievement/failure to achieve the announced and committed targets: không có/ nil.*

b) Các công ty con, công ty liên kết/*Subsidiaries, associated companies*: (Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con, công ty liên kết)/ *(Summarizing the operations and financial situation of the subsidiaries, associated companies)*:

- Công ty con: không có/ *nil*.
- Công ty liên kết/ *Associated company*: CTCP phong điện Phương Mai/ *Phuong Mai Wind Power JSC*
 - Hoạt động: đầu tư, xây dựng, điều hành và quản lý Nhà máy phong điện Phương Mai 1
 - *Business: investment, construction, operation and management of Phuong Mai 1 Wind Power Plant*
 - Địa chỉ: thôn Phú Hậu, xã Cát Chánh, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định, Việt Nam
 - *Address: Phu Hau village, Cat Chanh commune, Phu Cat district, Binh Dinh province, Vietnam*
 - Tổng mức đầu tư: 1.038.810.992.288 đồng
 - *Total investment: 1,038,810,992,288 VND*
 - Vốn chủ sở hữu: 330.000.000.000 đồng
 - *Owner's equity: 330,000,000,000 VND*
 - Tổng tài sản: 2025: 788.806.411.211 đồng
 - *Total assets: 2025: 788,806,411,211 VND*
 - Tổng vay nợ: 488.000.000.000 đồng
 - *Total debt: 488,000,000,000 VND*

4. Tình hình tài chính/*Financial situation*

a) Tình hình tài chính/*Financial situation*

Đơn vị tính giá trị: triệu đồng

Chỉ tiêu/ <i>Indicators</i>	Năm 2025	Năm 2024	% tăng giảm/% <i>change</i>
Tổng giá trị tài sản/ <i>Total asset</i>	4.149.551	4.250.521	(2,37)
Doanh thu thuần/ <i>Net revenue</i>	728.111	734.110	(0,82)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ <i>Profit from business activities</i>	253.252	255.368	(0,83)
Lợi nhuận khác/ <i>Other profits</i>	(4.433)	(6.515)	-
Lợi nhuận trước thuế/ <i>Profit before tax</i>	248.818	248.852	(0,01)
Lợi nhuận sau thuế/ <i>Profit after tax</i>	231.624	231.545	0,03
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức/ <i>Payout ratio</i>	5%	0%	-

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu/Major financial indicators:

Chỉ tiêu/ Indicators	Năm 2024	Năm 2025	Ghi chú/ Note
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán/ Solvency Ratio</i>			
Hệ số thanh toán ngắn hạn/ <i>Current Ratio:</i> Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn (<i>Short term Asset/Short term debt</i>)	0,78	0,84	-
Hệ số thanh toán nhanh/ <i>Quick Ratio:</i> <u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn <u>Short term Asset - Inventories</u> <i>Short term Debt</i>	0,78	0,84	-
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn/ Capital Structure Ratio</i>			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản (<i>Debt/Total assets ratio</i>)	0,49	0,43	-
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu (<i>Debt/Owner's Equity ratio</i>)	0,95	0,75	-
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động/ Operation Capability Ratio</i>			
Vòng quay hàng tồn kho/ <i>Inventory turnover:</i> Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân (<i>Cost of goods sold/Average inventory</i>)	-	-	-
Vòng quay tổng tài sản/ <i>Total asset turnover:</i> Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân (<i>Net revenue/Average Total Assets</i>)	0,17	0,17	-
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời/ Profitability</i>			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (<i>profit after tax/Net revenue Ratio</i>)	31,54%	31,81%	-
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bq (<i>profit after tax/ Average Total capital Ratio</i>)	10,63%	10,19%	-
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bq (<i>profit after tax/Average Total assets Ratio</i>)	5,45%	5,51%	-

Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần (<i>Profit from business activities/Net revenue Ratio</i>)	34,79%	34,78%	-
--	--------	--------	---

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu/ *Shareholders structure, change in the owner's equity.*

a) Cổ phần/*Shares*: Nêu tổng số cổ phần và loại cổ phần đang lưu hành, số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do và số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định pháp luật, Điều lệ công ty hay cam kết của người sở hữu. Trường hợp công ty có chứng khoán giao dịch tại nước ngoài hay bảo trợ việc phát hành và niêm yết chứng khoán tại nước ngoài, cần nêu rõ thị trường giao dịch, số lượng chứng khoán được giao dịch hay được bảo trợ và các thông tin quan trọng liên quan đến quyền, nghĩa vụ của công ty liên quan đến chứng khoán giao dịch hoặc được bảo trợ tại nước ngoài/*Specify total number and types of floating shares, number of freely transferable shares and number of preferred shares in accordance with the law, the Company's Charter and commitments of the owner. Where the company has securities traded in foreign countries or underwritten the issuance and listing of securities in foreign countries, it is required to specify the foreign markets, the number of securities to be traded or underwritten and important information concerning the rights and obligations of the company related to the securities traded or underwritten in foreign countries.*

- Tổng số cổ phần lưu hành: 178.559.087 cổ phần
- *Total number of outstanding shares: 178,559,087 shares*
- Loại cổ phần đang lưu hành: cổ phần phổ thông
- *Type of outstanding shares: common shares*
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 178.559.087 cổ phần
- *Number of freely transferable shares: 178,559,087 shares*
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần
- *Number of shares subject to restricted transfer: 0 shares*

b) Cơ cấu cổ đông/*Shareholders structure*: Nêu cơ cấu cổ đông phân theo các tiêu chí tỷ lệ sở hữu (cổ đông lớn, cổ đông nhỏ); cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân; cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài, cổ đông nhà nước và các cổ đông khác, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa/*Specify shareholders structure by ownership percentages (major, minority shareholders); institutional and individual shareholders; domestic and foreign shareholders; State and other shareholders; foreign shareholder's maximum percentages.*

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ
-----	---------	------------------	-------------------	-------

1	Cổ đông lớn, cổ đông nhỏ/ Major shareholders, minor shareholders			
1.1	Cổ đông lớn/ Major shareholders	4	117.464.596	65,78%
1.2	Cổ đông nhỏ/ Minor shareholders	4.006	61.094.491	34,22%
2	Cổ đông tổ chức, cổ đông cá nhân/ Institutional shareholders, individual shareholders			
2.1	Cổ đông tổ chức/ Institutional shareholders	21	44.903.303	25,15%
2.2	Cổ đông cá nhân/ Individual shareholders	3.989	133.655.784	74,05%
3	Cổ đông trong nước, nước ngoài, Nhà nước và cổ đông khác/ Domestic, foreign, state and other shareholders			
3.1	Cổ đông trong nước/ Domestic shareholders	3.985	177.607.016	99,47%
3.2	Cổ đông nước ngoài/ Foreign shareholders	25	952.071	0,53%
3.3	Cổ đông Nhà nước/ State shareholders	0	0	-
3.4	Cổ đông khác/ Others	0	0	-

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty là/ The maximum foreign ownership ratio of the Company: 0%

- c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu/ Change in the owner's equity: Nêu các đợt tăng vốn cổ phần kể từ khi thành lập bao gồm các đợt chào bán ra công chúng, chào bán riêng lẻ, chuyển đổi trái phiếu, chuyển đổi chứng quyền, phát hành cổ phiếu thưởng, trả cổ tức bằng cổ phiếu v.v (thời điểm, giá trị, đối tượng chào bán, đơn vị cấp)/ Specify equity increases including public offerings, private offerings, bond conversions, warrant conversions, issuance of bonus shares, shares dividend, etc.

Đơn vị tính giá trị/ Unit of Value: tỷ đồng/ billion VND

Thời điểm Time	VĐL trước khi tăng Charter Capital before changes	Giá trị tăng lên Changes of Value	VĐL sau khi tăng Charter Capital after changes	Hình thức tăng vốn Form of Capital increase	Đối tượng
Năm 2010 Đợt 1 The first change in 2010	50	242	292	Phát hành cổ phiếu riêng lẻ Private offering shares	Số lượng cổ đông được phân phối: 6 Number of shareholders distributed: 6

Năm 2014 Đợt 2 <i>The second change in 2014</i>	292	60	352	Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu <i>Offering shares to Existing shareholders</i>	Cổ đông hiện hữu <i>Existing shareholders</i>
Năm 2015 Đợt 3 <i>The third change in 2015</i>	352	346	698	Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu <i>Offering shares to Existing shareholders</i>	Cổ đông hiện hữu <i>Existing shareholders</i>
Năm 2016 Đợt 4 <i>The fourth change in 2016</i>	698	269	967	Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu <i>Offering shares to Existing shareholders</i>	Cổ đông hiện hữu <i>Existing shareholders</i>
Năm 2019 Đợt 5 <i>The fifth change in 2019</i>	967	383	1.350 (1,350)	- Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu./ <i>Offering shares to Existing shareholders.</i> - Phát hành cổ phiếu trả cổ tức./ <i>Issuing dividend shares.</i>	Cổ đông hiện hữu <i>Existing shareholders</i>
Năm 2021 Đợt 6 <i>The sixth change in 2021</i>	1.350 (1,350)	107	1.457 (1,457)	Phát hành trả cổ tức/ <i>Issuing dividend shares</i>	Cổ đông hiện hữu <i>Existing shareholders</i>
Năm 2022 Đợt 7 <i>The seventh change in 2022</i>	1.457 (1,457)	116,63 (116.63)	1.574 (1,574)	Phát hành trả cổ tức/ <i>Issuing dividend shares.</i>	Cổ đông hiện hữu <i>Existing shareholders</i>
Năm 2024 Đợt 8	1.574 (1,574)	125,94 (125.94)	1.700 (1,700)	Phát hành trả cổ tức/ <i>Issuing dividend shares.</i>	Cổ đông hiện hữu <i>Existing shareholders</i>

<i>The eighth change in 2024</i>					
Năm 2025 Đợt 9 <i>The eighth change in 2025</i>	1.700 (1,700)	125,94 (85.59)	1.785 (1,785)	Phát hành trả cổ tức/ <i>Issuing dividend shares.</i>	Cổ đông hiện hữu <i>Existing shareholders</i>

Vốn điều lệ đầy đủ tăng lên của đợt 9 là: 1.785.590.870.000 đồng./ *The Charter Capital after 9th change: 1,785,590,870,000 VND*

- d) *Giao dịch cổ phiếu quỹ/Transaction of treasury stocks*: Nêu số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại, liệt kê các giao dịch cổ phiếu quỹ đã thực hiện trong năm bao gồm thời điểm thực hiện giao dịch, giá giao dịch và đối tượng giao dịch/*Specify number of existing treasury stocks, list transactions of treasury stocks conducted for the year including trading times, prices and counter parties*: không có/ *nil*.
- e) *Các chứng khoán khác/Other securities*: nêu các đợt phát hành chứng khoán khác đã thực hiện trong năm. Nêu số lượng, đặc điểm các loại chứng khoán khác hiện đang lưu hành và các cam kết chưa thực hiện của công ty với cá nhân, tổ chức khác (bao gồm cán bộ công nhân viên, người quản lý của công ty) liên quan đến việc phát hành chứng khoán/*Specify other securities issues conducted during the year. Specify the number, characteristics of other types of floating securities and outstanding commitments of the Company to other individuals, organizations (including Company's staffs and managers) related to the securities issues*: không có/ *nil*.
6. *Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty/Environment-Social-Governance (ESG) Report of the Company*

6.1. Tác động lên môi trường:

Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và Phát triển Trường Thành hoạt động trong lĩnh vực sản xuất năng lượng điện, cụ thể điện mặt trời, điện gió và thủy điện, nên không phát thải khí nhà kính./ *Truong Thanh Development and Construction Investment Joint Stock Company operates in the field of electric power production, specifically solar power, wind power and hydropower, therefore our operation does not emit greenhouse gases.*

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp/ *Total direct and indirect GHG emission*: không có/ *nil*.

Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính/ *Measures and initiatives to reduce GHG emission: không có/ nil.*

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu/ *Management of raw materials:*

Sản phẩm của Công ty là điện năng, năng lượng tái tạo (năng lượng xanh) nên không sử dụng các vật liệu để sản xuất hay đóng gói. / *The Company's products are electricity, renewable energy (green energy) so no materials are used for production or packaging.*

- a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm/ *The total amount of raw materials used for the manufacture and packaging of the products as well as services of the organization during the year: không có/nil.*
- b) Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức/ *The percentage of materials recycled to produce products and services of the organization: Nguyên vật liệu đầu vào cho quá trình sản xuất của công ty là nước cho thủy điện, gió cho điện gió, ánh sáng mặt trời cho điện mặt trời. Nguồn nước sử dụng cho thủy điện, được trả về môi trường sau khi phát điện. / The input materials for the company's production process are water for hydroelectricity, wind for wind power, and sunlight for solar power. Water used for hydroelectricity is returned to the environment after generating electricity.*

6.3. Tiêu thụ năng lượng/ *Energy consumption:*

- a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp/ *Energy consumption - directly and indirectly: Công ty không có đánh giá. Năng lượng sử dụng chủ yếu từ hoạt động của các văn phòng và phục vụ sinh hoạt của người lao động tại các nhà máy. / We have not measured our direct and indirect energy consumption in 2025. Energy is mainly used for office operations and for the daily activities of workers at factories.*
- b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả/ *Energy savings through initiatives of efficiently using energy: không có/nil.*
- c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này/ *The report on energy saving initiatives (providing products and services to save energy or use renewable energy); report on the results of these initiatives: không có/nil.*

6.4. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)/ *Water consumption (water consumption of business activities in the year)*

- a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng/ *Water supply and amount of water used: Nguồn nước được lấy từ sông suối để phục vụ hoạt động thủy điện. Ngoài ra là nguồn nước sạch để phục vụ sinh hoạt của người lao động tại các nhà máy và khối văn phòng. Công ty không thống kê vấn đề này trong năm 2025. / Water is taken from rivers and streams to serve hydroelectric*

activities. In addition, it is a source of clean water for the daily life of workers in factories and offices. There was no statistics of water consumption of the Company in 2025.

- b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng/ Percentage and total volume of water recycled and reused: tái chế 100% lượng nước./ 100% recycling of water in hydroelectric production

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường/Compliance with the law on environmental protection:

- a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường/ Number of times the company is fined for failing to comply with laws and regulations on environment: không có/Nil.
- b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường/ The total amount to be fined for failing to comply with laws and regulations on the environment: không có/Nil.

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động/Policies related to employees

- a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động/ Number of employees, average wages of workers.
- Số lượng lao động/ Number of employees: 151 người/ 151 employees
 - Mức lương trung bình năm 2025/ Average wages of workers in 2025: 23.490.000 đồng/người/tháng/ VND 23,490,000/employee/moth.
- b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động/ Labor policies to ensure health, safety and welfare of workers.
- Chế độ làm việc: Thời gian làm việc đảm bảo ngày làm 8 tiếng, đối với khối văn phòng: làm việc từ thứ 2 đến thứ 6; còn đối với khối sản xuất kinh doanh thời gian làm việc theo ca nhưng đảm bảo làm đủ 8 tiếng/ngày, không làm liên tục quá 8 tiếng (trừ trường hợp xin làm thêm và có sự đồng ý của trưởng ca) và mỗi tuần được nghỉ ít nhất 1 ngày.
 - Working regime: Working hours are guaranteed to be 8 hours a day, for office workers: work from Monday to Friday; for production and business workers, working hours are in shifts but ensure to work 8 hours/day, not working continuously for more than 8 hours (except in cases of overtime and with the consent of the shift leader) and at least 1 day off per week.
 - Chính sách đào tạo: Đào tạo và phát triển nhân viên luôn được Công ty luôn chú trọng và ưu tiên. Công tác đào tạo được thực hiện hàng năm, từ đào tạo nội bộ đến việc cử CBNV tham gia các khóa đào tạo trong và ngoài nước nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, tính chuyên nghiệp trong công việc.
 - Training policy: Training and employee development are always focused and prioritized by the Company. Training is carried out annually, from internal training to sending employees to

participate in domestic and foreign training courses to improve professional capacity and professionalism at work.

- Chế độ lương, thưởng, phụ cấp: Công ty xây dựng đầy đủ Quy chế tiền lương, Quy chế thi đua khen thưởng, và phúc lợi theo đúng quy định của pháp luật, theo đó người lao động được trả lương, thưởng theo năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc. Hằng tháng, quý, năm đều có đánh giá để xét trả lương, xét khen thưởng các danh hiệu. Công ty đảm bảo các chế độ cho người lao động như: ký hợp đồng lao động, tham gia BHXH, BHYT, BHTN; nghỉ phép, lễ Tết; thai sản, con nhỏ, làm thêm giờ và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật lao động và của Công ty. Ngoài tiền lương và các chế độ phúc lợi theo luật, người lao động còn được hưởng các phúc lợi khác như du lịch hàng năm.
- *Salary, bonus and allowance regime: The Company has fully developed salary regulations, emulation and reward regulations, and welfare in accordance with the provisions of law, accordingly, employees are paid salaries and bonuses according to productivity, quality and efficiency of work. Every month, quarter and year, there are assessments to consider salary payment and consider rewarding titles. The Company ensures regimes for employees such as: signing labor contracts, participating in social insurance, health insurance, unemployment insurance; vacation, holidays; maternity, children, overtime and other benefits according to the provisions of labor law and the Company. In addition to salary and welfare regimes according to the law, employees also enjoy other benefits such as annual travel.*

c) Hoạt động đào tạo người lao động/ *Employee training*

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên: hằng năm, Công ty có tổ chức các buổi đào tạo đan xen với giờ làm việc cho người lao động, nhân viên kỹ thuật tại các nhà máy về quy trình làm việc, kỹ thuật điện, và an toàn vệ sinh lao động. Cùng với đó, tại các khối văn phòng, Công ty cũng tổ chức các buổi tọa đàm, chia sẻ kinh nghiệm trong công tác quản lý và nghiệp vụ văn phòng. Công ty không thống kê về số giờ đào tạo trong năm.
- *The average number of training hours per year, according to the staff and classified staff: We had annually organized training sessions interspersed with working hours for workers and technical staff at factories on work procedures, electrical engineering, and occupational safety and health. Along with that, in offices, we also organized seminars to share experiences in management and office work. We had no statistics on the number of training hours during the year.*
- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: trong năm 2025, Công ty không tổ chức chương trình đào tạo chuyên sâu về kỹ năng và nâng cao kiến thức chuyên môn cho người lao động. Tuy nhiên, Công ty cũng luôn khuyến khích và tạo điều kiện cho người lao động có thể tự tham gia các khóa học đào tạo chuyên sâu về nghề nghiệp để có thể phát triển sự nghiệp trong tương lai.

- *The skills development and continuous learning program to support workers employment and career development: We did not organized any specialized training programs on skills and improve professional knowledge for employees in 2025. However, the Company had always encouraged and facilitated for employees to participate in specialized training courses on their own to develop their careers in the future.*

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương/ Report on responsibility for local community.

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng/ *The community investments and other community development activities, including financial assistance to community service: trong năm 2025, Công ty Trường Thành đã tham gia ủng hộ nhiệt tình các quỹ của địa phương, nơi các nhà máy và văn phòng đại diện Công ty hoạt động như: quỹ đền ơn đáp nghĩa, quỹ bảo trợ trẻ em, quỹ xóa đói giảm nghèo, quỹ xã hội-từ thiện, quỹ khuyến học, quỹ chăm sóc người cao tuổi, quỹ vì người nghèo tại các địa bàn hoạt động của Công ty bao gồm tỉnh Khánh Hòa, tỉnh Lào Cai và phường Yên Hòa, Hà Nội. Ngoài ra, Công ty cũng ủng hộ quỹ phòng chống thiên tai của tỉnh Lào Cai. / In 2025, Truong Thanh Company enthusiastically supported local funds where the Company's factories and representative offices operate, such as: gratitude fund, child protection fund, poverty reduction fund, social-charity fund, education promotion fund, elderly care fund, fund for the poor in the Company's operating areas including Ninh Thuan province, Yen Bai province and Trung Hoa ward, Cau Giay district, Hanoi. In addition, the Company also supported the natural disaster prevention fund of Yen Bai province.*

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN/ Report on green capital market activities under the guidance of the SSC. Không có/Nil.

Lưu ý/ Note: *(Mục 6 phần II Phụ lục này, công ty có thể lập riêng thành Báo cáo phát triển bền vững, trong đó các mục 6.1, 6.2 và 6.3 không bắt buộc đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm)/ (As for Section 6 of Part II of this Appendix, the company may set up a separate Sustainability Development Report, in which the items 6.1, 6.2 and 6.3 are not mandatory for companies operating in sector of finance, banking, securities and insurance).*

Khuyến khích các doanh nghiệp áp dụng các chuẩn mực báo cáo quốc tế trong việc báo cáo Phát triển bền vững/ *Public companies are encouraged to apply the globally accepted reporting and disclosure standards in preparing their sustainability reports.*

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng giám đốc/ Reports and assessments of the Board of Management (Ban Tổng giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty/ the Board of Management reports and assesses the Company's situation through every facet)

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh/ Assessment of operating results

- Phân tích tổng quan về hoạt động của công ty so với kế hoạch/dự tính và các kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trước đây. Trường hợp kết quả sản xuất kinh doanh không đạt kế hoạch thì nêu rõ nguyên nhân và trách nhiệm của Ban Giám đốc đối với việc không hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh (nếu có)/ *General analysis of company's operations against the previous operating targets and results. In case of failing to meet the operating results and targets, the Board of Management must clearly state the reasons and their responsibilities for such results (if any).*

Đánh giá chung/ General assessment:

Năm 2025 được đánh giá là một năm ổn định đối với Công ty, khi mà các yếu tố vĩ mô của ngành điện không có quá nhiều tác động đáng kể tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Điều kiện thời tiết, khí hậu thủy văn không có nhiều thuận lợi như năm 2024, nhưng doanh thu điện thương phẩm (của cả mảng thủy điện và điện mặt trời) và lợi nhuận sau thuế tăng so với cùng chỉ tiêu của năm 2024. Đây là những điểm sáng đáng chú ý của kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025, thể hiện sự hiệu quả trong việc điều hành của ban lãnh đạo, và sự nỗ lực của tập thể cán bộ công nhân viên Công ty.

2025 was considered a stable year for the Company, as macroeconomic factors in the electricity sector had not had a significant impact on the Company's production and business operations. Weather and hydrological conditions were not as favorable as in 2024, however, commercial electricity revenue (from both hydropower and solar power) and after-tax profit increased compared to the same targets in 2024. These are noteworthy highlights of the 2025 business performance, demonstrating the effectiveness of the management team and the efforts of the Company's staff.

- Mảng thủy điện: Hoạt động của các nhà máy thủy điện luôn được duy trì ổn định, có kế hoạch bảo trì, duy tu, bảo dưỡng định kỳ, vì vậy trong năm 2025 không phát sinh vấn đề lớn ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất kinh doanh. Do tác động của La Nina trong năm 2024, sản lượng của năm 2024 tại các nhà máy thủy điện đạt đỉnh trong nhiều năm, và cao hơn so với sản lượng năm 2025. Tuy nhiên, Công ty Vận hành hệ thống điện và Thị trường điện quốc gia (NSMO) vẫn ưu tiên huy động điện từ các nhà máy thủy điện khi thời tiết thuận lợi và chuẩn bị cung cấp cho cao điểm nắng nóng. Do đó, doanh thu thương phẩm của mảng thủy điện vẫn tăng khoảng 1,3% so với cùng kỳ năm 2024.
- *Regard to Hydropower segment: The operation of hydropower plants had been always maintained stably, with regular maintenance and upkeep plans in place; thus, no major*

issued affecting production and business operations in 2025. Due to the impact of La Nina in 2024, the output of hydropower plants in 2024 was higher than in 2025. However, the National Power System Operator and Electricity Market (NSMO) has still prioritized mobilizing electricity from hydropower plants when weather conditions were favorable and in preparation for peak hot weather period. Therefore, the commercial revenue of the hydropower segment was still increased by approximately 1.3% compared to the same period in 2024.

- Máng điện mặt trời: lượng bức xạ nhiệt giảm trong năm 2025 là yếu tố chính ảnh hưởng tới sản lượng điện mặt trời. Tuy nhiên, hoạt động tại các nhà máy điện mặt trời luôn được duy trì ổn định, các hoạt động cắt cỏ, rửa pin được lên kế hoạch hợp lý, giúp cho hoạt động sản xuất kinh doanh của các nhà máy điện mặt trời đạt kết quả khả quan, với doanh thu điện thương phẩm tăng so với năm 2024.
- *Regard to Solar power segment: The decrease in solar radiation in 2025 was the main factor affecting solar power production. However, operations at solar power plants had remained stable, and lawn mowing and panel cleaning activities had been planned effectively, helping to ensure positive business results for solar power plants, with increased revenue from commercial electricity sales compared to 2024.*
- Máng điện gió: Nhà máy phong điện Phương Mai là nhà máy hợp tác kinh doanh duy nhất trong hệ thống các nhà máy điện của Công ty. Hoạt động của nhà máy điện phong Mai vẫn được duy trì ổn định, tuy nhiên mức độ hiệu quả kinh tế còn thấp, các chi phí trong năm ở mức cao khiến cho kết quả sản xuất kinh doanh tiếp tục ghi nhận thua lỗ, khiến Công ty bắt buộc phải thực hiện trích lập dự phòng phòng ngừa rủi ro.
- *Regard to Wind power segment: The Phuong Mai wind power plant is the only joint venture plant in the company's power plant system. While the plant's operations had remained stable, its economic efficiency was low, and high annual costs resulted in continued losses, that forced the company to make provisions for risk mitigation.*

Trong năm 2025, Công ty không triển khai đầu tư thêm dự án mới, tuy nhiên, một số dự án năng lượng của Công ty đang trong quá trình xin cấp phép từ các cơ quan chức năng, bên cạnh đó, Công ty cũng đã thực hiện khảo sát và nghiên cứu một số dự án năng lượng tái tạo khác, căn cứ trên Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (gọi tắt là Quy hoạch điện VIII) đã được Chính phủ phê duyệt hồi tháng 05/2023, và Quyết định phê duyệt Kế hoạch thực hiện Quy hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 01/04/2024 (Quyết định số 262/QĐ-TTg).

In 2025, the Company did not invest in any new projects. However, some of the Company's energy projects were in the process of obtaining licenses from the authorities. In addition, the Company also conducted surveys and research on a number of other renewable energy projects, based on the National Power Development Plan for the period 2021 - 2030, with a vision to 2050

(referred to as Power Plan VIII) approved by the Government in May 2024, and the Decision approving the Plan for implementing the Plan was issued by the Prime Minister on April 1st, 2025 (Decision No. 262/QĐ-TTg).

Về công tác quản lý và điều hành của Ban Tổng giám đốc/ Regarding to the management and operation of the Board of Managers:

Hoạt động quản trị, điều hành quản lý Công ty được đảm bảo; công tác quản lý và điều hành của Ban Tổng giám đốc, nhìn chung, đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ. Ban Tổng giám đốc đã thực hiện tốt việc chỉ đạo các nhà máy điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, luôn theo sát tình hình dự báo thời tiết, thủy văn tại khu vực nhà máy, kết hợp trao đổi tư vấn của các giám đốc nhà máy để xây dựng kế hoạch hoạt động, tận dụng hiệu quả điều kiện thuận lợi; bên cạnh đó, chỉ đạo sát sao các giám đốc nhà máy để kiểm tra, giám sát tình hình duy tu, bảo dưỡng máy móc, cũng như đảm bảo quyền lợi của công nhân, kỹ thuật viên, giúp nhà máy ổn định hoạt động.

The Company's management and administration activities were ensured; the management and administration of the Board of Managers, in general, completed their tasks well. The Board of Managers had done a good job of directing the factories to operate production and business activities, always closely followed the weather and hydrological forecasts in the factory area, combining consultation with factory directors to develop operational plans, effectively taking advantage of favorable conditions; in addition, closely directed factory directors to check and supervise the maintenance and repair of machinery, as well as ensuring the rights of workers and technicians, helping the factory to operate stably.

Hoạt động tài chính kế toán của Công ty trong năm 2025 được giữ ổn định, luôn tuân thủ các quy định của pháp luật và vì lợi ích của cổ đông và Công ty. Năm 2025, chi phí tài chính, đặc biệt là chi phí lãi vay, cũng là một nhân tố tích cực góp phần vào sự tăng trưởng trong kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Lãi suất cho vay của các ngân hàng lớn giảm, do chính sách tiền tệ của chính phủ, và việc đàm phán giữa Công ty và ngân hàng, giúp cho các chi phí lãi vay giảm so với năm 2024. Nghiệp vụ mua – bán, giao dịch phát sinh trong quá trình hoạt động kinh doanh được bộ phận Kế toán tài chính của Công ty thực hiện hạch toán kế toán thường xuyên, liên tục, đảm bảo tuân thủ theo các quy định của pháp luật hiện hành, và được lập thành báo cáo hàng quý để tiện cho việc kiểm toán định kỳ của Công ty.

The Company's financial and accounting activities were maintained stable in 2025, that always complied with the provisions of law and for the benefit of shareholders and the Company. In 2025, financial expenses, especially interest expenses, were also a positive factor contributing to the growth in the Company's production and business results. Lending interest rates of major banks decreased, due to the government's monetary policy, and negotiations between the Company and the bank, helping to reduce interest expenses compared to 2024. Purchase and sale transactions and transactions arising in the course of business operations were regularly and continuously

accounted for by the Company's Financial Accounting Department, ensuring compliance with current legal regulations, and were prepared in quarterly reports for the convenience of the Company's periodic audits.

Kết quả Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2025:

Đơn vị tính giá trị: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện	Kế hoạch	% đạt được
1	Doanh thu thuần <i>Net Revenue</i>	728,11	670,0	108,67%
2	Giá vốn hàng bán <i>Cost of Revenue</i>	319,90	-	-
3	Lợi nhuận gộp <i>Gross Profit</i>	408,21	-	-
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp <i>Administrative Expense</i>	26,77	-	-
5	Doanh thu tài chính <i>Financial Revenue</i>	1,09	-	-
6	Chi phí tài chính <i>Financial Cost</i>	129,27	-	-
7	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh <i>Net Operating Profit</i>	253,25	-	-
8	Thu nhập khác <i>Other incomes</i>	1,75	-	-
9	Chi phí khác <i>Other Costs</i>	6,18	-	-
10	Tổng LN trước thuế <i>Profit before Tax</i>	248,81	-	-
11	Lợi nhuận sau thuế <i>Profit after Tax</i>	231,62	180	128,68%

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2025 được duy trì ổn định, cùng với đó, mảng thủy điện được Công ty Vận hành hệ thống điện và Thị trường điện quốc gia (NSMO) vẫn ưu tiên huy động, cho nên kết quả lợi nhuận sản xuất kinh doanh vượt kế hoạch mà ĐHCĐ thường niên 2025 đã đặt ra.

The company's production and business activities in 2025 remained stable, and the hydropower segment continued to be prioritized by the National Power System and Electricity

Market Operator (NSMO), resulting in business profits exceeding the targets set by the 2025 Annual General Meeting of Shareholders.

Đến 31/12/2025, các chỉ tiêu chính trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Trường Thành như sau:

By December 31st, 2025, the main indicators in production and business activities of Truong Thanh Investment, Construction and Development Joint Stock Company are as follows:

Đơn vị tính giá trị: tỷ đồng

STT	Khoản mục	31/12/2024	31/12/2025	% tăng/ giảm
1	Tổng tài sản	4.250	4.149	(2,37)
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	2.178	2.365	8,59
3	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	734	728	(0,82)
4	Lợi nhuận gộp từ hoạt động bán hàng và cung cấp dịch vụ	423	408	(3,54)
5	Lợi nhuận sau thuế	231	231	-

Theo dự báo của các chuyên gia, năm 2026 sẽ là năm tương đối khó khăn đối với ngành thủy điện do “siêu El Niño” gây ra (dự báo sẽ xảy ra vào những tháng cuối năm 2026). Do đó, Ban Tổng Giám đốc Công ty xác định các mục tiêu làm việc trong năm 2026 của Công ty tiếp tục là: Ổn định Sản xuất – Ổn định tài chính – Làm công tác chuẩn bị triển khai đầu tư các dự án mới; Tiếp tục duy trì và ổn định các loại hình kinh doanh hiện tại của Công ty, xây dựng kế hoạch linh hoạt phù hợp với diễn biến của thị trường; Duy trì hiệu quả bộ máy, xây dựng chiến lược sử dụng nguồn nhân lực đáp ứng từng giai đoạn phát triển của công ty; Thực hiện tiết kiệm chi phí trong mọi hoạt động, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

According to expert forecasts, 2026 shall be a relatively difficult year for the hydropower industry due to the "super El Niño" phenomenon (predicted to occur in the final months of 2026). Therefore, the Board of Directors of the Company determines that the Company's working goals in 2026 will continue to be: Stabilizing Production - Stabilizing Finance - Preparing to deploy investment in new projects; Continuing to maintain and stabilize the Company's current business types, building flexible plans in line with market developments; Maintaining the efficiency of the apparatus, building a human resource strategy to meet each stage of the Company's development; Implementing cost savings in all activities, improving capital efficiency, ensuring the completion of the set plan targets.

- Những tiên bộ công ty đã đạt được/ *The Company's achievements*: Không có/Nil.

2. *Tình hình tài chính/ Financial Situation*

a) *Tình hình tài sản/ Assets*

Đơn vị tính giá trị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2024	31/12/2025
A	Tài sản ngắn hạn	272.786	329.752
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	27.737	22.009
II	Các khoản phải thu ngắn hạn	244.619	306.915
1	<i>Phải thu ngắn hạn của khách hàng</i>	<i>110.127</i>	<i>278.914</i>
2	<i>Trả trước cho người bán ngắn hạn</i>	<i>10.370</i>	<i>19.691</i>
3	<i>Phải thu về cho vay ngắn hạn</i>	-	<i>8.000</i>
4	<i>Phải thu ngắn hạn khác</i>	<i>124.120</i>	<i>309</i>
III	Tài sản ngắn hạn khác	430	827
B	Tài sản dài hạn	3.977.734	3.819.799
I	Các khoản phải thu dài hạn	-	9.500
II	Tài sản cố định	3.819.782	3.619.613
III	Tài sản dở dang dài hạn	55.118	88.781
IV	Đầu tư tài chính dài hạn	102.748	101.724
V	Tài sản dài hạn khác	84	179
	Tổng tài sản	4.250.521	4.149.551

Nhìn chung, tình hình tài sản của Công ty trong năm 2025 không có nhiều biến động so với năm 2024, thể hiện chủ trương duy trì hoạt động ổn định sản xuất kinh doanh của ban lãnh đạo Công ty trong năm 2025. Những biến động trong tài sản dài hạn chủ yếu đến từ khấu hao tài sản cố định và chi phí chuẩn bị cho các dự án mới đang trong giai đoạn khảo sát và xin cấp phép.

In general, the Company's asset situation in 2025 did not fluctuate much compared to 2024, demonstrating the Company's management's policy of maintaining stable production and business operations in 2025. Changes in long-term assets mainly stemmed from depreciation of fixed assets and costs incurred in preparing for new projects that are currently in the survey and licensing phases.

b) *Tình hình nợ phải trả/ Debt Payable*

- *Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ/ Current debts, major changes of debts.*

Đơn vị tính giá trị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2024	31/12/2025
I	Nợ ngắn hạn	347.220	309.914
1	Phải trả người bán ngắn hạn	3.372	5.231
2	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	19.002	25.068
3	Phải trả người lao động	5.511	10.078
4	Chi phí phải trả ngắn hạn	1.488	1.332
5	Phải trả ngắn hạn khác	34.560	42.161
6	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	273.732	297.932
7	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	9.553	9.109
II	Nợ dài hạn	1.724.725	1.393.259
1	Phải trả dài hạn khác	125.307	125.307
2	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	1.599.417	1.267.952
	Tổng nợ phải trả	2.071.946	1.784.174

Năm 2025 là năm ưu tiên cho việc duy trì ổn định các nhà máy của Công ty, không phát sinh khoản vay nợ mới, trong khi đó các khoản nợ cũ đang trong quá trình trả gốc và lãi cho nên tình hình vay nợ có xu hướng giảm dần so với năm 2024.

2025 was the priority year for maintaining the stability of the Company's factories, no new loans arise, while old debts are in the process of paying principal and interest, so the debt situation tended to decrease compared to 2024.

- Phân tích nợ phải trả quá hạn, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay/ *Analysis of bad debts, impacts of the exchange rate changes on operating results of the Company and impacts of lending rate changes.*
 - Tính đến ngày 31/12/2025, Công ty không có khoản nợ quá hạn.
 - *As of December 31, 2025, the Company has no overdue debt.*
 - Ảnh hưởng chênh lệch của tỷ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh: tỷ giá tăng khiến cho các chi phí nhập máy móc, thiết bị, phụ tùng thay thế từ nước ngoài tăng lên, tuy nhiên, các nhà máy không xảy ra sự cố nghiêm trọng, do đó không phải thực hiện nhập thiết bị, phụ tùng thay thế, hơn nữa, hoạt động bảo dưỡng của các nhà máy đã có kế hoạch từ trước, nên biến động trong các chi phí cho hoạt động này là không đáng kể, không ảnh hưởng nhiều tới kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

- *Impact of exchange rate differences on production and business performance: because the calculation of electricity prices and the import of maintenance equipment from abroad both use US dollars (USD), the exchange rate significantly affects revenue from production and business activities and maintenance costs for factories. In 2025, the US Dollar/VND exchange rate remained high throughout the year, due to the tightening monetary policy of the US Federal Reserve - FED, in efforts to curb inflation in this country. The increase in the USD/VND exchange rate helped to increase revenue recorded in Vietnamese Dong, while costs did not arise significantly, thereby resulting in better production and business performance. In addition, the increase in exchange rate increased the cost of importing machinery, equipment and spare parts from abroad. However, the factories did not have any serious incidents, therefore they did not have to import equipment and spare parts. Moreover, the maintenance activities of the factories had been planned in advance, so the fluctuations in the costs for these activities were insignificant and did not greatly affect the results of production and business activities.*
- **Ảnh hưởng chênh lệch lãi vay:** các khoản vay và nợ ngân hàng luôn chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu các khoản nợ phải trả của Công ty, do đó, lãi vay tăng sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến kết quả lợi nhuận kinh doanh của Công ty. Năm 2025, dưới sự chỉ đạo của Chính phủ về việc hỗ trợ các doanh nghiệp, lãi suất ngân hàng được duy trì ổn định ở mức tương đối thấp, có những lúc đã giảm 0,4% so với năm 2024, mặc dù đã quay đầu tăng nhẹ vào những tháng cuối năm 2025. Điều này giúp giảm chi phí lãi vay, khuyến khích các doanh nghiệp vay mở rộng sản xuất và khơi thông các dòng vốn đầu tư vào nền kinh tế vĩ mô. Trong năm 2025, ban lãnh đạo Công ty đã làm việc với các ngân hàng, nhằm duy trì ổn định lãi vay, giúp chi phí vay giảm đáng kể so với năm 2024.
- *Impact on interest rate differentials: Loans and bank debts always account for a large proportion of the Company's liabilities; therefore, an increase in interest rates shall negatively impact the Company's business profit. In 2025, under the Government's direction to support businesses, bank interest rates were maintained at a relatively low level, sometimes decreasing by 0.4% compared to 2024, although they slightly increased in the last months of 2025. This helped reduce interest costs, encouraged businesses to borrow to expand production, and facilitated investment flows into the macroeconomic economy. In 2025, the Company's managemers worked with banks to maintain stable interest rates, significantly reducing borrowing costs compared to 2024.*

3. *Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý/ Improvements in organizational structure, policies, and management.*

Trong năm 2025, trước những biến động của nền kinh tế vĩ mô, Công ty chủ trương duy trì sự ổn định về mặt cơ cấu tổ chức và chính sách quản lý, nhằm giữ vững ổn định hoạt động sản xuất

kinh doanh, tránh những rủi ro từ sự xáo trộn không cần thiết. Tuy nhiên, ban lãnh đạo Công ty vẫn đang nghiên cứu và cơ bản xây dựng cơ chế trao đổi thông tin giữa các nhà máy và khối văn phòng, xem xét việc ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao khả năng và hiệu quả trong hoạt động quản lý, và theo dõi giám sát.

In the face of macroeconomic fluctuations in 2025, We aimed to maintain stability in terms of organizational structure and management policies, in order to maintain stable production and business activities, avoiding risks from unnecessary disruptions, in the face of fluctuations in the macro economy and disruptions in the country's political system. However, the Company's managers have been still researching and basically building a mechanism for information exchange between factories and offices, considering the application of information technology to improve the capacity and efficiency in management activities, monitoring and supervision.

4. *Kế hoạch phát triển trong tương lai/Development plans in future*

Với tầm nhìn chiến lược: phát triển Công ty trở thành một trong những công ty hàng đầu về năng lượng xanh, năng lượng tái tạo, Ban lãnh đạo Công ty nhất quán trong việc tập trung phát triển mảng hoạt động cốt lõi của Công ty, đó là năng lượng tái tạo, bên cạnh đó, tiếp tục tìm tòi và nghiên cứu các lĩnh vực khác, nhằm tận dụng các cơ hội tiềm năng trên thị trường.

With a strategic vision: to develop the Company into one of the leading companies in green energy and renewable energy, the Company's Board of Directors has always been consistent in focusing on developing the Company's core business, which is renewable energy. In addition, we have been continuing to explore and to research other fields, in order to take advantage of potential opportunities in the market.

5. *Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có) - (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần)/Explanation of the Board of Management for auditor's opinions (if any) - (In case the auditor's opinions are not unqualified): Không có/ Nil.*

6. *Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty/ Assessment Report related to environmental and social responsibilities of the Company*

a) *Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)/ Assessment concerning the environmental indicators (water consumption, energy, emissions, etc.): hoạt động của Công ty là sản xuất điện – năng lượng tái tạo, cho nên, lượng phát thải bằng 0, cùng với đó là lượng tiêu thụ nước và năng lượng ít, chủ yếu đến từ khối văn phòng, và sinh hoạt của người lao động tại các nhà máy của Công ty. Công ty cũng luôn tuyên truyền và nâng cao ý thức tiết kiệm điện, nước, bảo vệ môi trường trong cán bộ công nhân viên của Công ty. / The Company's main business is electricity production - renewable energy, therefore, the emission is zero, along with low water and energy consumption, mainly from the offices, and*

the activities of workers at the Company's factories. The Company also always promotes and raises awareness of saving electricity, water, and protecting the environment among the Company's staff.

- b) **Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động/ *Assessment concerning the labor issues:*** Công ty luôn quan tâm tới đời sống của người lao động và gia đình của họ, đặc biệt là các công nhân, kỹ sư đang hoạt động trực tiếp tại các nhà máy. Công ty đã xây dựng khu nhà công vụ tại mỗi nhà máy, tổ chức ăn ở và sinh hoạt cho các cán bộ công nhân viên đang công tác tại nhà máy. Bên cạnh đó, ban lãnh đạo cũng đang nghiên cứu, tiến tới xây dựng bộ quy tắc ứng xử và kế hoạch nâng lương, chế độ khen thưởng, nhằm nâng cao đời sống người lao động và khuyến khích họ cống hiến tốt hơn cho sự phát triển của Công ty. / *The company always cares about the lives of employees and their families, especially workers and engineers working directly at the factories. The company has built public housing at each factory, organized accommodation and activities for officers and employees working at the factory. In addition, the management board is also researching and developing a code of conduct and a plan to increase salaries and rewards, in order to improve the lives of employees and encourage them to contribute better to the development of the company.*
- c) **Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương/ *Assessment concerning the corporate responsibility for the local community:*** Công ty tham gia tích cực vào việc đóng góp các quỹ của địa phương, nơi mà các nhà máy và văn phòng Công ty hoạt động, bao gồm các quỹ như: quỹ đền ơn đáp nghĩa, quỹ bảo trợ trẻ em, quỹ xóa đói giảm nghèo, quỹ xã hội-từ thiện, quỹ khuyến học, quỹ chăm sóc người cao tuổi, quỹ vì người nghèo, ngoài ra, Công ty có đóng góp đáng kể vào quỹ phòng chống thiên tai tại Lào Cai. / *The Company actively participates in contributing to local funds where the Company's factories and offices operate, including funds such as: gratitude fund, child protection fund, poverty reduction fund, social-charity fund, education promotion fund, elderly care fund, fund for the poor. In addition, the Company has made significant contributions to the natural disaster prevention fund in Lao Cai.*

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty / *Assessments of the Board of Directors on the Company's operation*

1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội/ Assessments of the Board of Directors on the Company's operation, including the assessment related to environmental and social responsibilities.*

- a) **Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty/ *The Company's production and business activities:***

- Nhìn chung, các nhà máy điện của Công ty trong năm 2025 hoạt động hiệu quả và được đảm bảo an toàn trong quá trình sản xuất, không xảy ra sự cố nghiêm trọng nào dẫn tới phải gián đoạn sản xuất trong thời gian dài. Mặc dù không có nhiều thuận lợi từ tình hình khí hậu thủy văn như năm 2025, hoạt động sản xuất kinh doanh của mảng thủy điện vẫn đạt kết quả tốt, trong khi đó, hoạt động của các nhà máy điện mặt trời và điện gió được duy trì ổn định, và cũng có ghi nhận kết quả khả quan hơn so với năm trước.
 - *Overall, the Company's power plants operated efficiently and safely in 2025, with no serious incidents causing prolonged production interruptions. Despite less favorable weather and hydrological conditions compared to 2025, the hydropower sector still achieved good results, while the solar and wind power plants maintained stable operations and showed more positive results compared to the previous year.*
 - Quy hoạch điện VIII và Quy hoạch VIII điều chỉnh, Quyết định phê duyệt Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện ra đời tạo hành lang pháp lý cho các dự án năng lượng tái tạo. Hiện tại, các dự án tiềm năng của Công ty vẫn đang trong quá trình tham vấn chuyên gia, đánh giá, điều chỉnh, và xin cấp phép từ các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
 - *Power Plan VIII and Adjusted Power Plan VIII, Decision approving the Power Plan implementation plan was born to create a legal corridor for renewable energy projects. Currently, the Company's potential projects were still in the process of consulting, evaluating, adjusting, and applying for licenses from competent State agencies.*
- b) Đánh giá về vận hành các nhà máy: Trong năm 2025 toàn bộ các nhà máy điện của Công ty đều đảm bảo các tiêu chí/ *Evaluation of plant operations: In 2025, all of the Company's power plants will meet the following criteria:*
- Nhà máy điện có hoạt động sản xuất kinh doanh đảm bảo an toàn: Không để xảy ra tai nạn lao động dẫn đến chết người, hư hỏng nặng, cháy nổ thiết bị, máy móc, phương tiện. Công tác vệ sinh môi trường và vệ sinh an toàn lao động được chăm lo và thực hiện tốt tại tất cả các nhà máy.
 - *Production and business activities of Power Plants were safe: No occupational accidents leading to death, serious damage, fire or explosion of equipment, machinery, and vehicles occur. Environmental sanitation and occupational safety and hygiene are well taken care of and implemented at all factories.*
 - Nhà máy điện đạt hiệu quả kinh tế: Các nhà máy luôn trong tình trạng sẵn sàng vận hành theo sự sẵn có của các nguồn năng lượng sơ cấp để duy trì và phát huy công suất, sản lượng điện năng thương phẩm thiết kế của các công trình. Đạt năng suất hiệu suất, giảm tối đa tỷ lệ điện tự dùng và hao phí nguyên, nhiên liệu, dụng cụ, công cụ sản xuất.
 - *Power plants achieved economic efficiency: Plants were always ready to operate according to the availability of primary energy sources to maintain and promote the capacity and*

- commercial electricity output of the projects. Achieve productivity and efficiency, minimize the rate of self-consumption of electricity and waste of raw materials, fuel, tools, and production tools.*
- Nhà máy điện hoạt động đúng theo quy định tại các thỏa thuận kỹ thuật với EVN: Toàn bộ các nhà máy điện duy trì hoạt động đầy đủ hệ thống trang thiết bị đầu nối, đặc tính công nghệ sản xuất điện phù hợp với các quy định để đảm bảo vận hành đồng bộ với lưới điện của EVN như tại các Thỏa thuận phương án đấu nối Nhà máy điện vào lưới điện Quốc gia.
 - *Power plants operated in accordance with the provisions of technical agreements with EVN: All power plants maintained full operation of the connection equipment system, power production technology characteristics in accordance with the regulations to ensure synchronous operation with EVN's grid as in the Agreements on the connection plan of Power Plants to the National Grid.*
 - Nhà máy điện tuân thủ hệ thống quy trình, quy phạm kỹ thuật: Toàn bộ cán bộ công nhân viên – Đội ngũ trưởng ca, công nhân vận hành tại các nhà máy điện trong toàn Công ty thực hiện tốt Quy trình phối hợp vận hành Nhà máy điện; Quy trình xử lý sự cố lưới điện khu vực; Quy trình Vận hành – Sửa chữa – Bảo dưỡng thiết bị Nhà máy điện và một số Quy trình vận hành các công trình liên quan khác. Không có phản ánh, đánh giá tiêu cực từ các đối tác điều hành lưới điện như Trung tâm điều độ hệ thống điện, các đơn vị Mua điện. Đã phối hợp tốt với các đơn vị Quản lý vận hành lưới điện của EVN để đảm bảo an toàn vận hành hệ thống điện Quốc Gia.
 - *The power plants complied with the system of technical procedures and regulations: All staff - shift leaders, operating workers at power plants in the whole Company properly implemented the Power Plant Operation Coordination Process; Regional Power Grid Incident Handling Process; Power Plant Equipment Operation - Repair - Maintenance Process and some other related project operation processes. There are no negative feedbacks or assessments from grid operation partners such as the Power System Control Center, Power Purchasing Units. Coordinated well with EVN's Grid Operation Management Units to ensure safe operation of the National Power System.*
 - Nhà máy điện vận hành sản xuất, kinh doanh đúng theo quy định của Pháp luật.
 - *The power plant operates production and business in accordance with the provisions of the Law.*
- c) Đánh giá công tác quản lý và chỉ đạo điều hành Công ty/ *Company management and direction:*
- Hội đồng quản trị đã thống nhất và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên theo từng lĩnh vực và mảng công việc cụ thể, nhằm phát huy tối đa thế mạnh của từng cá nhân, nâng cao hiệu quả tổ chức và quản lý của HĐQT.
 - *The Board of Directors had agreed and assigned tasks to each member according to each specific field and work area, in order to maximize the strengths of each individual, to improve the organizational and management efficiency of the Board of Directors.*

- Hội đồng quản trị thực hiện chỉ đạo Ban Tổng giám đốc phổ biến Nội quy hoạt động của Công ty cho tất cả cán bộ công nhân viên, đảm bảo tuân thủ đúng Quy chế quản trị nội bộ và Điều lệ Công ty.
 - *The Board of Directors directed the Board of Managers to disseminate the Company's Operating Regulations to all officers and employees, ensuring compliance with the Internal Governance Regulations and the Company's Charter*
 - Hội đồng quản trị đã kết hợp với Ban kiểm soát trong việc theo dõi giám sát các hoạt động quản trị và điều hành Công ty, chỉ đạo Tổng giám đốc thực hiện đàm phán và ký kết hợp đồng với đơn vị/công ty kiểm toán đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua, để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty; cùng với các kiểm toán viên của đơn vị kiểm toán xem xét tính hợp lý, hợp lệ và các vấn đề khác của báo cáo tài chính trong năm 2025.
 - *The Board of Directors coordinated with the Board of Supervisors in monitoring and supervising the Company's management and operation activities, directing the General Director to negotiate and sign a contract with the auditing unit/company approved by the 2025 Annual General Meeting of Shareholders, to audit the Company's financial statements; together with the auditors of the auditing unit to review the reasonableness, validity and other issues of the financial statements in 2025.*
 - Hội đồng quản trị đã ra quyết định về ngày triệu tập, thời gian, địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông quyết định theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
 - *The Board of Directors decided on the date, time and venue of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders, the contents to be submitted to the General Meeting of Shareholders for decision in accordance with the provisions of law and the Company's Charter.*
- d) Đánh giá công tác tài chính kế toán/ *Assessment of financial accounting work:*
- Công tác tài chính – kế toán thực hiện tốt theo hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS) và các quy định về chuẩn mực kế toán hiện hành, quản lý chặt chẽ tài sản của Công ty, không để xảy ra tình trạng thất thoát trong kế toán, chủ động linh hoạt trong công tác tài chính đảm bảo nguồn vốn đầy đủ cho hoạt động kinh doanh.
 - *Financial and accounting work was well performed according to the Vietnamese Accounting Standards (VAS) system and current accounting standards regulations, strictly managing the Company's assets, preventing any loss in accounting, and proactive and flexible in financial work to ensure adequate capital for business operations.*
 - Chấp hành nghiêm chỉnh việc lập và thực hiện báo cáo tài chính theo đúng chuẩn mực kế toán và thực hiện công tác báo cáo và công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật nhằm tạo sự minh bạch đối với các cổ đông.

- *Strictly complied with the preparation and implementation of financial statements in accordance with accounting standards, and performed reporting and information disclosure in accordance with legal regulations to create transparency for shareholders.*
 - Xây dựng các biện pháp quản lý tốt và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn trong quá trình đầu tư kinh doanh và thực hiện dự án.
 - *Developed good management measures and effectively use capital in the process of business investment and project implementation.*
 - Chủ động triển khai tăng cường nhân sự để đảm bảo các công việc liên quan đến công tác tài chính, kế toán, nguồn vốn được thực hiện kịp thời và có hiệu quả.
 - *Proactively deployed personnel to ensure that work related to finance, accounting, and capital is performed promptly and effectively.*
- e) **Đánh giá công tác quan hệ cổ đông:** Công tác công bố thông tin, cập nhật thông tin tới các cổ đông, công chúng luôn được thực hiện nghiêm chỉnh theo quy định của pháp luật; bộ phận IR tiếp nhận và xử lý những thắc mắc của cổ đông kịp thời, Công ty không có khiếu nại nào liên quan tới cổ đông trong năm 2025.
- e) *Evaluation of shareholder relations: Information disclosure and updates to shareholders and the public are always strictly implemented in accordance with the law; the IR department receives and handles shareholders' inquiries promptly; the Company had no complaints related to shareholders in 2025.*
- Thực hiện tốt công tác công bố thông tin, việc cập nhật thông tin đầy đủ, kịp thời tới các cổ đông, công chúng luôn được thực hiện nghiêm chỉnh, theo quy định của pháp luật và các Quy chế của Công ty.
 - *Implementing information disclosure well, updating information fully and promptly to shareholders and the public is always strictly implemented, in accordance with the provisions of law and the Company's Regulations.*
 - Phối hợp với các Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) để chỉnh sửa, cập nhật đầy đủ, chính xác thông tin về danh sách cổ đông Công ty, đồng thời, làm việc với Ủy ban chứng khoán Nhà nước (SSC), Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh (HoSE) để thực hiện các thủ tục, công việc liên quan lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty.
 - *Cooperating with the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC) to edit, update fully and accurately information on the Company's shareholder list, at the same time, working with the State Securities Commission (SSC), Ho Chi Minh City Stock Exchange (HoSE) to carry out procedures and work related to the securities sector and the securities market in accordance with the provisions of law, ensuring the rights of shareholders and the Company.*

- Bộ phận quan hệ cổ đông luôn sẵn sàng tiếp nhận thông tin góp ý, phản ánh từ các cổ đông, và nỗ lực giải đáp, phản hồi các thắc mắc của cổ đông Công ty một cách chính xác, cũng như hướng dẫn và hỗ trợ cổ đông trong khả năng khi được yêu cầu.
 - *The investors relationship department was always ready to receive information, comments and feedback from shareholders, and strived to answer and to respond to questions from the Company's shareholders accurately, as well as guided and supported shareholders to the best of their ability when requested.*
- f) Đánh giá về hoạt động đầu tư và tìm kiếm dự án: Đối với các dự án đã được ĐHĐCĐ nêu trong Nghị quyết năm 2025, Sau khi được đưa vào Quy hoạch, HĐQT chỉ đạo tiếp tục hoàn thiện các thủ tục pháp lý, lựa chọn dự án hiệu quả để trình cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Đối với dự án thủy điện tích năng Phước Hòa: Ban lãnh đạo Công ty đã triển khai các công việc của giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án thủy điện tích năng Phước Hòa qua các hợp đồng khảo sát địa chất, địa hình phục vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án.
- f) *Evaluation of investment activities and project search: Regarding the projects mentioned by the General Meeting of Shareholders in the Resolution of 2025, after being included in the Planning, the Board of Directors continued to complete legal procedures, select effective projects to submit to competent authorities in accordance with the provisions of law. Regarding the Phuoc Hoa pumped storage hydropower project: The company's leadership implemented the preparatory phase of the Phước Hòa pumped-storage hydropower project through contracts for geological and topographic surveys to prepare the project's feasibility study report.*
- g) Đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội: Với tâm niệm: phát triển năng lượng tái tạo – năng lượng xanh là bảo vệ môi trường, giảm thiểu khí thải, hiệu ứng nhà kính, góp phần giúp Đất nước hướng tới một nền kinh tế xanh, ban lãnh đạo Công ty cũng không ngừng thực hiện trách nhiệm của mình đối với môi trường và xã hội. Trong năm 2025, Công ty luôn thực hiện tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan tới hoạt động cốt lõi của Công ty, phát triển và sản xuất năng lượng tái tạo, và được các doanh nghiệp/đơn vị bạn hàng, đối tác đánh giá cao về uy tín và tính hiệu quả trong công việc. Công ty cũng luôn quan tâm tới việc nâng cao chất lượng cuộc sống cho người lao động và gia đình họ, đồng thời, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội bền vững của cộng đồng địa phương tại nơi mà Công ty hoạt động và xã hội nói chung.
- g) *Assessment related to environmental and social responsibility: With the belief that developing renewable energy - green energy is to protect the environment, reduce emissions, greenhouse effects, and contribute to helping the country move towards a green economy, the Company's leadership also constantly fulfills its responsibility to the environment and society. In 2025, the Company always complied with the provisions of law related to the Company's core activities, developing and producing renewable energy, and is highly appreciated by businesses/customers*

and partners for its reputation and efficiency in work. The Company also always cared about improving the quality of life for employees and their families, at the same time, contributing to the sustainable socio-economic development of the local community where the Company operates and society in general.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc công ty/ Assessment of Board of Directors on Board of Management's performance

Trong năm 2025, Ban Tổng giám đốc đã nỗ lực điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty hướng tới mục tiêu mà ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đã đề ra. Những công việc Ban Tổng giám đốc đã thực hiện:

In 2025, the Board of Directors has made efforts to operate the Company's production and business activities towards the goals set by the 2025 Annual General Meeting of Shareholders. The tasks that the Board of Directors has performed:

- *Xây dựng kế hoạch và phương án tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh định kỳ;*
- *Developed plans and solutions to organize periodic production and business activities;*
- *Giám sát việc thực hiện các chiến lược kinh doanh để đảm bảo hiệu quả tài chính và chi phí hiệu quả cho doanh nghiệp;*
- *Monitored the implementation of business strategies to ensure financial efficiency and cost effectiveness for the enterprise;*
- *Báo cáo kịp thời tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính cho Hội đồng quản trị; và có ý kiến cố vấn cho HĐQT trong việc hoạch định các chiến lược trung và dài hạn của Công ty.*
- *Timely reported on production and business activities and finances to the Board of Directors; and provide advice to the Board of Directors in planning the Company's medium and long-term strategies.*
- *Thực hiện tốt các chỉ đạo và định hướng của HĐQT, căn cứ trên các mục tiêu mà ĐHĐCĐ đã đề ra;*
- *Implemented well the directions and orientations of the Board of Directors, based on the goals set by the General Meeting of Shareholders;*
- *Xây dựng và quản lý tốt cơ cấu hoạt động các phòng/ban/đơn vị trong đơn vị;*
- *Built and managed well the operating structure of departments/divisions/units in the unit;*
- *Xây dựng và duy trì tốt mối quan hệ giữa Công ty với các đối tác, EVN và với cổ đông Công ty.*
- *Built and maintained good relationships between the Company and its partners, EVN and the Company's shareholders.*

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị/ Plans and orientations of the Board of Directors

- Về cơ cấu nhân sự: Năm 2026, HĐQT sẽ tiếp tục duy trì ổn định cơ cấu nhân sự trong Hội đồng quản trị, nhằm tránh rủi ro xáo trộn trong hoạt động quản trị Công ty, và đảm bảo cơ cấu giữa thành viên HĐQT điều hành, không điều hành, và độc lập theo quy định của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán.
- *Regarding personnel structure: In 2026, the Board of Directors will continue to maintain a stable personnel structure in the Board of Directors, to avoid risks of disruption in the Company's governance activities, and to ensure the structure between executive, non-executive, and independent members of the Board of Directors in accordance with the provisions of the Enterprise Law and the Securities Law.*
- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026/ *Business production plan 2026:*

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2026
1	Vốn điều lệ/ <i>Charter Capital</i>	Đồng/ VND	1.785.590.870.000
2	Doanh thu thuần/ <i>Revenue</i>	Đồng/ VND	670.000.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế/ <i>Profit after tax</i>	Đồng/ VND	180.000.000.000
4	Cổ tức/ <i>Dividend</i>	%	0%

- Định hướng hoạt động/ *Operational orientation:*

a/ Năm 2026, với chủ trương xuyên suốt quá trình và phương hướng hoạt động, HĐQT vẫn sẽ tập trung quản lý và chỉ đạo Ban Tổng giám đốc tiếp tục điều hành duy trì ổn định hoạt động tại các nhà máy điện đang vận hành, bao gồm: nhà máy Thủy điện Ngòi Hút 2, Thủy điện Ngòi Hút 2A, Thủy điện Pá Hu, Điện mặt trời Hồ Bầu Ngủ, Điện mặt trời Hồ Núi Một 1, đồng thời, rà soát, xem xét việc phát triển các dự án mới đã được ĐHĐCĐ thông qua.

a/ In 2026, with the consistent policy throughout the process and direction of operation, the Board of Directors shall still focus on managing and directing the Board of Directors to continue to operate and maintain stable operations at operating power plants, including: Ngòi Hut 2 Hydropower Plant, Ngòi Hut 2A Hydropower Plant, Pa Hu Hydropower Plant, Bau Ngu Lake Solar Power Plant, Nui Mot Lake Solar Power Plant 1, and at the same time, review and consider the development of new projects approved by the General Meeting of Shareholders.

b/ Theo sát tính hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, làm cơ sở cho việc điều chỉnh kế hoạch phát triển ngắn và trung hạn theo định hướng chiến lược và mục tiêu phát triển đã đề ra.

b/ Shall closely monitor the company's production and business activities, providing a basis for

adjusting short- and medium-term development plans in line with the strategic direction and development goals set forth.

c/ Hợp bàn và đưa ra quyết định đối với các hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác của Công ty và các nhà máy, theo nội dung quy định của pháp luật.

c/ Shall discuss and make decisions regarding purchase, sale, loan, and other contracts and transactions of the Company and its factories, in accordance with legal regulations.

d/ Chỉ đạo Ban TGD tổ chức việc rà soát, kiểm tra tình trạng thiết bị đang hoạt động tại các nhà máy qua đó lên kế hoạch mua sắm thiết bị, vật tư, phụ tùng (mua sắm ở trong nước và mua sắm ở ngoài nước) phục vụ cho kế hoạch sửa chữa lớn trong năm 2026.

d/ Shall direct the Board of Managers to organize the review and inspection of the operating status of equipment at the factories, thereby planning the purchase of equipment, materials, and spare parts (purchased domestically and abroad) to serve the major repair plan in 2026.

e/ Chỉ đạo Ban TGD lập kế hoạch đào tạo, kế hoạch tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ cho công nhân vận hành của từng nhà máy. Gắn việc đào tạo chuyên môn với việc tổ chức sát hạch và cấp giấy chứng nhận tay nghề cho từng công nhân vận hành trong nhà máy.

e/ Shall direct the Board of Directors to develop a training plan and a professional training plan for the operating workers of each factory. Link professional training with the organization of testing and granting of certificates of skills to each operating worker in the factory.

V. Quản trị công ty/Corporate governance

1. Hội đồng quản trị/Board of Directors

- a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị/ *Members and structure of the Board of Directors:* (danh sách thành viên Hội đồng quản trị, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành, nêu rõ thành viên độc lập và các thành viên khác; số lượng chức danh thành viên Hội đồng quản trị, chức danh quản lý do từng thành viên Hội đồng quản trị của công ty nắm giữ tại các công ty khác/ *(the list of members of the Board of Directors, ownership percentages of voting shares and other securities issued by the company, the list of independent members and other members; the list of positions that a member of the Board of Directors at the Company hold at other companies).*

STT	Họ tên	Chức vụ trong HĐQT	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Nguyễn Thị Ngọc	Chủ tịch HĐQT Chairwoman (Thành viên không điều hành <i>non-executive board member</i>)	11,63%
2	Trần Huy Thiệu	Thành viên HĐQT không điều hành	4,34%

		<i>Non-executive Member of BoD</i>	
3	Vũ Xuân Hiểu	Thành viên HĐQT độc lập <i>Independent Member of BoD</i> Thành viên độc lập <i>board member</i>	0%
4	Nguyễn Văn Trường	Thành viên HĐQT điều hành <i>Executive Member of BoD</i> (kiêm Phó Tổng giám đốc <i>Depute General Manager</i>)	0,00037%
5	Trần Huyền Trang	Thành viên HĐQT điều hành <i>Executive Member of BoD</i> (kiêm Phó Tổng giám đốc <i>Depute General Manager</i>)	0%

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/*The committees of the Board of Directors*: (Liệt kê các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị và thành viên trong từng tiểu ban/*The list of the subcommittees of the Board of Directors and list of members of each subcommittee*).

Tiểu ban kiểm toán nội bộ với cơ cấu thành viên như sau/*Internal audit subcommittee with the following membership structure*:

STT	Họ tên	Chức vụ trong HĐQT	Ghi chú
1	Vũ Xuân Hiểu	Trưởng ban <i>Chief</i>	Thành viên HĐQT độc lập <i>independent BoD's member</i>
2	Ngô Thị Anh Hương	Thành viên <i>Member</i>	Nhân viên <i>Staff</i>
3	Trần Thu Trà	Thành viên <i>Member</i>	Nhân viên <i>Staff</i>

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị/*Activities of the Board of Directors*: đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp/*Assessing activities of the Board of Directors and specifying the number of Board of Directors meetings, their contents and results*.

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua
---------	--	---------------------	----------------------------	--------------------

				<i>Approval rate</i>
1	47/2025/TTA/NQ-HĐQT	17/02/2025	<p>Thời gian tổ chức họp ĐHĐCĐ TN 2025</p> <p><i>Determining the date for holding the 2025 Annual General Meeting of Shareholders.</i></p>	100%
2	26.03/2025/TTA/NQ-HĐQT	26/03/2025	<p>Phê duyệt chuyển đổi số dư tiền đặt cọc công trình thủy điện Suối Sập 2 thành khoản cho công ty TNHH Xây dựng Trường Thành vay và chia sẻ chi phí thuê quản lý vận hành ngăn lộ 110kv mở rộng TBA 110kv Nghĩa Lộ - Ngăn 174 đầu nối các thủy điện Noong Phai, Pá hu, Nậm Tăng 3</p> <p><i>Approving to convert the remaining deposit balance for the Suoi Sap 2 hydropower project into a loan for Truong Thanh Construction Co., Ltd., and to share the costs of renting and managing the operation of the expanded 110kV Nghia Lo - 110kV substation, connecting to Noong Phai, Pa Hu, and Nam Tang 3 hydropower plants.</i></p>	100%
3	27.03/2025/TTA/NQ-HĐQT	27/04/2025	<p>Nội dung tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên 2025 và Quản lý vận hành 01 ngăn lộ 110kv mở rộng tại trạm biến áp nhà máy thủy điện Pá hu</p> <p><i>Approval for the 2025 Annual General Meeting and</i></p>	100%

			<i>Operation Management of an Expanded 110kV Switching Room at the Pá Hu Hydropower Plant Substation</i>	
4	14.04/2025/TTA/NQ-HĐQT	14/04/2025	Bổ nhiệm thêm thành viên kiểm toán nội bộ <i>Appointing additional members to the internal audit team</i>	100%
5	036/2025/TTA/NQ-HĐQT	03/06/2025	Sử dụng tiền vay hoàn vốn tự có dự án thủy điện Pá hu <i>Approval of using borrowed funds to repay the equity for the Pá Hu hydropower project</i>	100%
6	09.06/2025/TTA/NQ-HĐQT	09/06/2025	Sử dụng tiền vay hoàn vốn tự có dự án thủy điện Ngòi Hút 2 <i>Approval of using borrowed funds to repay the equity for the Ngòi Hut 2 hydropower project</i>	100%
7	165/2025/TTA/NQ-HĐQT	19/06/2025	Chọn nhà thầu Công ty TNHH đầu tư xây lắp Trường Thành làm nhà thầu chính thi công kè và nâng cấp đường vào nhà máy thủy điện Pá Hu <i>Selecting contractor, Truong Thanh Construction and Investment Co., Ltd. as the main contractor for the construction of the embankment and upgrading of the road leading to the Pa Hu hydroelectric power plant</i>	100%
8	22.10/2025/TTA/NQ-HĐQT	22/10/2025	Triển khai thực hiện phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024	100%

			<i>Implementing the issuance of shares to pay dividends for 2024</i>	
9	17.11/2025/TTA/NQ-HĐQT	17/11/2025	Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu <i>Determining the final registration date for exercising the right to receive the 2024 dividend in shares</i>	100%
10	24.12/2025/TTA/NQ-HĐQT	24/12/2025	Chọn nhà thầu thi công nâng cấp sửa chữa đường vào nhà máy thủy điện Ngòi Hút 2 <i>Selecting a contractor to upgrade and repair the road leading to the Ngòi Hut 2 hydroelectric power plant</i>	100%

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập/*Activities of the Board of Directors' independent members*. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị/*Activities of the Board of Directors' subcommittees*: (đánh giá hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của từng tiểu ban, nội dung và kết quả của các cuộc họp/*assessing activities of the subcommittees of the Board of Directors, specifying the number of meetings of each subcommittee, their contents and results*).

Trong năm 2025, các thành viên hội đồng quản trị độc lập, kết hợp với tiểu ban kiểm toán nội bộ đã thực hiện các công việc sau/*In 2025, the independent members of the BoD, in conjunction with the internal audit subcommittee, performed the following tasks*:

- Rà soát và tư vấn độc lập các vấn đề liên quan tới hệ thống kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro và quản trị doanh nghiệp;
- *Reviewed and provided independent advice on issues related to internal control systems, risk management and corporate governance;*
- Ra soát và hoàn thiện các quy trình quản trị nội bộ và quản trị rủi ro có sẵn và đề xuất thêm các quy trình hoặc chỉnh sửa khi thấy cần thiết nhằm đảm bảo tính hiệu quả và có hiệu suất cao trong hoạt động của Công ty và vận hành của bộ máy quản lý;
- *Reviewed and improved existing internal governance and risk management processes and propose additional processes or amendments when necessary, to ensure efficiency and high performance in the Company's operations and management apparatus;*

- Giám sát tính trung thực của báo cáo tài chính của công ty và công bố chính thức liên quan đến kết quả tài chính của công ty;
- *Monitored the integrity of the Company's financial statements and official announcements related to the Company's financial results;*
- Xây dựng các kế hoạch thực hiện kiểm toán nội bộ định kỳ và bất thường, đưa ra các báo cáo và tư vấn cho ban lãnh đạo theo mục tiêu hoạt động đã được ĐHCĐ và HĐQT thông qua, đồng thời đề xuất các mục tiêu chiến lược, kế hoạch và nhiệm vụ cho các khoảng thời gian như hằng tháng hoặc hằng quý, và xa hơn là cho các năm tiếp theo.
- *Developed plans to conduct periodic and extraordinary internal audits, provided reports and advice to the Board of Directors according to the operational objectives approved by the General Council of Shareholders and the BoD, and proposed strategic objectives, plans and tasks for periods such as monthly or quarterly, and further for the following years.*

- e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm/*The list of members of the Board of Directors possessing certificates on corporate governance. The list of members of the Board of Directors participating in corporate governance training programs in the year.*

STT	Tên thành viên	Chức vụ	Chứng chỉ đào tạo
1	Trần Huyền Trang	Phó Tổng giám đốc Thành viên HĐQT <i>Depute General Manager and Member of BoD</i>	Thạc sĩ quản trị kinh doanh <i>Master of business administration</i>

2. Ban Kiểm soát/Ủy ban kiểm toán /Board of Supervisors/Audit Committee

- a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát/Ủy ban kiểm toán/ *Members and structure of the Board of Supervisors/Audit Committee*: (danh sách thành viên Ban kiểm soát, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành/*The list of members of the Board of Supervisors, ownership percentages of voting shares and other securities issued by the company*).

STT	Họ tên	Chức vụ trong HĐQT
1	Kiều Thị Mỹ Hạnh	Trưởng ban kiểm soát <i>Head of BoS</i>
2	Thành Hồng Thẩm	Thành viên

		<i>Member of BoS</i>
3	Hà Huyền Trang	Thành viên <i>Member of BoS</i>

b) Hoạt động của Ban kiểm soát/Ủy ban kiểm toán/*Activities of the Board of Supervisors/Audit Committee*: (đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát/Ủy ban kiểm toán, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của Ban kiểm soát/Ủy ban kiểm toán, nội dung và kết quả của các cuộc họp/*Assessing activities of the Board of Supervisors/Audit Committee, specifying the number of Board of Supervisors' /Audit Committee's meetings, their contents and results*).

Trong năm 2025, Ban kiểm soát Công ty đã tiến hành họp 3 buổi, để đánh giá hiệu quả quản lý của HĐQT và hoạt động điều hành của Ban TGD trong thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đồng thời, phân công nhiệm vụ cho các thành viên thực hiện những công việc thuộc thẩm quyền của BKS. Nội dung và kết quả của các buổi họp như sau: / *In 2025, the Company's Board of Supervisors held 3 meetings to evaluate the management effectiveness of the Board of Directors and the executive activities of the Board of Management in the actual production and business activities of the Company, and at the same time, assigned tasks to members to perform the tasks under the authority of the Board of Supervisors. The contents and results of BoS meetings was as follows:*

	Nội dung <i>Content</i>	Kết quả <i>Result</i>
Cuộc họp lần 1	<ul style="list-style-type: none"> - Thẩm định Báo cáo tài chính quý IV năm 2024; - <i>Reviewed the 4th quarter of 2024 financial statements;</i> - Đánh giá hoạt động của BKS và thành viên BSK, lập báo cáo BKS tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025; - <i>Evaluated the performance of the BoS and members, and prepare the BoS report for the 2025 Annual General</i> 	<ul style="list-style-type: none"> - BCTC đã được lập theo chuẩn mực kế toán và các quy định của pháp luật liên quan tới kế toán; - <i>Financial statements were prepared in accordance with accounting standards and relevant accounting regulations;</i> - Phối hợp với bộ phận kế toán và đơn vị kiểm toán nhằm lập BCTC kiểm toán đúng quy định của pháp luật; - <i>Coordinated with the accounting department and the auditing firm to prepare audited financial statements in compliance with legal regulations;</i> - Các thành viên BKS tham gia tích cực các hoạt động của BKS, cũng như hoạt động của Công ty; - <i>Members of the BoS actively participated in the activities of the BoS, as well as the activities of the Company;</i> - Dự kiến các nội dung trong báo cáo BKS tại ĐHĐCĐ, và dự kiến các nội dung nhắc nhở HĐQT trong việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025;

	<p><i>Meeting of Shareholders;</i></p> <p>- Xem xét cái nội dung liên quan tới tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.</p> <p>- <i>Considered matters related to the organization of the 2025 Annual General Meeting.</i></p>	<p>- <i>Anticipated the contents of the BoS report at the Annual General Meeting of Shareholders, and anticipated reminders to the Board of Directors regarding the organization of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders;</i></p> <p>- <i>Phân công công việc cho các thành viên trong năm 2025, và giai đoạn sắp tới: theo sát việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên, lên báo cáo BKS theo các nội dung đã đặt ra, thúc đẩy các bên lập BCTC kiểm toán.</i></p> <p>- <i>Assigned tasks to members in 2025 and the coming period: closely monitor the organization of the Annual General Meeting of Shareholders, prepare Supervisory Board reports according to the set contents, and encourage parties to prepare audited financial statements.</i></p>
<p>Cuộc họp lần 2</p>	<p>- Đánh giá sơ kết hoạt động 6 tháng đầu năm 2025;</p> <p>- <i>Reviewed and evaluated the preliminary performance for the first six months of 2025;</i></p> <p>- Xem xét và thẩm định dự thảo BCTC quý II năm 2025;</p> <p>- <i>Reviewed and assessed the draft financial statements for the second quarter of 2025;</i></p> <p>- Đánh giá tác động của việc thay đổi nhân sự đối với hoạt động của Công ty.</p> <p>- <i>Evaluated the impact of personnel changes</i></p>	<p>- Đánh giá sơ kết hoạt động 6 tháng đầu năm 2025:</p> <p>- <i>Reviewed of the first six months of 2025:</i></p> <p>+ <i>Hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, dưới sự điều hành của ban Tổng giám đốc, không phát sinh sự cố đáng chú ý nào;</i></p> <p>+ <i>Production and business operations remained stable under the management of the Board of Directors, with no significant incidents occurring;</i></p> <p>+ <i>Hoạt động tài chính kế toán tuân thủ đúng quy định của pháp luật và chuẩn mực kế toán;</i></p> <p>+ <i>Financial and accounting activities complied with legal regulations and accounting standards;</i></p> <p>+ <i>Hoạt động quản lý của Hội đồng quản trị đạt hiệu quả, tuân thủ đúng quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị;</i></p> <p>+ <i>The Board of Directors' management activities were effective, fulfilling its rights and obligations;</i></p> <p>+ <i>Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên, thực hiện công bố thông tin đầy đủ theo quy định của pháp luật.</i></p> <p>+ <i>The annual General Meeting of Shareholders was successfully held, and information was fully disclosed in accordance with legal regulations.</i></p> <p>- Xem xét và thẩm định dự thảo BCTC quý II năm 2025: về cơ bản, các số liệu đã ghi nhận, phản ánh trung thực, hợp lý</p>

	<p><i>on the Company's operations.</i></p>	<p>hoạt động của Công ty, và tuân thủ các quy định của pháp luật; tiếp tục theo dõi và phối hợp với bộ phận kế toán và đơn vị kiểm toán để ra báo cáo tài chính soát xét 6 tháng đầu năm.</p> <p><i>- Reviewed and appraised of the draft Q2 2025 financial statements: Basically, the recorded figures accurately and reasonably reflected the Company's operations and complied with legal regulations; continued monitoring and coordination with the accounting department and auditing firm would be carried out to produce the audited financial statements for the first six months of the year.</i></p> <p>- Sau khi từ nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc, ông Nguyễn Thanh Hà vẫn tiếp tục làm cố vấn kỹ thuật cho các nhà máy/dự án mà ông đã tham gia, do đó, BKS đánh giá việc thay đổi nhân sự không làm ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty.</p> <p><i>- After resigning from the position of Deputy General Manager, Mr. Nguyen Thanh Ha continued to serve as a technical consultant for the factories/projects he had been involved in. Therefore, the BoS assessed that the personnel change did not affect the Company's operations.</i></p>
<p>Cuộc họp lần 3</p>	<p>- Đánh giá hoạt động của BKS trong năm 2025;</p> <p><i>- Reviewed the BoS's performance in 2025;</i></p> <p>- Đánh giá hoạt động của Công ty trong năm 2025;</p> <p><i>- Reviewed the Company's performance in 2025;</i></p> <p>- Thảo luận về vấn đề thừa kế của ông Trần Huy Đức – cố Chủ tịch HĐQT, thành viên sáng lập Công ty.</p>	<p>- Các thành viên trong BKS đã hoạt động tốt trong năm 2025, với sự phân công rõ ràng các nhiệm vụ, phối hợp làm việc và đạt hiệu quả trong việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của BKS.</p> <p><i>- The members of the BoS performed well in 2025, with clear assignment of tasks, coordinated work, and effective performance of the Board's functions and duties.</i></p> <p>- Nhìn chung việc điều hành của Ban TGD, và quản lý của HĐQT đạt hiệu quả cao, hoạt động sản xuất kinh doanh được duy trì ổn định, kết quả doanh thu, lợi nhuận rất khả quan, mặc dù không có được thuận lợi từ điều kiện khí hậu – thủy văn như năm 2024, các mặt hoạt động tài chính kế toán, quản trị nhân lực, công bố thông tin, kiểm toán nội bộ, ... đều được thực hiện tốt, thể hiện đúng vai trò và chức năng trong tổng thể hoạt động của Công ty, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.</p>

	<p>- Discussed the inheritance of Mr. Tran Huy Duc – the late Chairman of the Board of Directors and founding member of the Company.</p>	<p>- Overall, the management of the Board of Directors and the Board of Managers achieved high efficiency, production and business operations were maintained stably, and revenue and profit results were very positive, despite not having the favorable climatic and hydrological conditions of 2024. Financial and accounting activities, human resource management, information disclosure, internal auditing, etc., were all performed well, demonstrating their roles and functions within the overall operations of the Company, ensuring compliance with legal regulations</p>
--	--	--

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát/Ủy ban kiểm toán/Transactions, remunerations and benefits of the Board of Directors, Board of Management and Board of Supervisors/Audit Committee

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích/Salary, rewards, remuneration and benefits: (Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát/Ủy ban kiểm toán, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý. Giá trị các khoản thù lao, lợi ích và chi phí này phải được công bố chi tiết cho từng người, ghi rõ số tiền cụ thể. Các khoản lợi ích phi vật chất hoặc các khoản lợi ích chưa thể/không thể lượng hóa bằng tiền cần được liệt kê và giải trình đầy đủ/ Salary, rewards, remuneration and other benefits and expenses for each member of the Board of Directors, the Board of Supervisors/Audit Committee, Director and General Director and managers. Values of such remuneration, benefits and expenses shall be disclosed in details for each person. Non-material benefits which have not been/cannot be quantified by cash shall be listed and explained).

Trong năm 2025, Công ty đã thực hiện chi trả thù lao của Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, cụ thể như sau/ In 2025, the Company paid remuneration to the members of the Board of Directors and the Board of Supervisors according to the Resolution of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders, specifically as follows:

Đơn vị tính giá trị/ Unit of Value: triệu đồng/ million VND

STT	Chức danh	Thù lao theo tháng	Số lượng	Thù lao cả năm (trước thuế)	Thù lao cả năm (sau thuế)
A	HDQT/ BoD			204	183,6
1	Chủ tịch HDQT Chairman	5	1	60	54
2	Ủy viên HDQT	3	4	144	129,6

	<i>Member of BoD</i>				
B	BKS/ BoS			96	86,4
	Trưởng BKS <i>Head of BoS</i>	4	1	48	43,2
	Thành viên BKS <i>Member of BoS</i>	2	2	48	43,2
	Tổng cộng/ Total			300	270

Lương, thưởng, thù lao và các lợi ích khác thực nhận của HĐQT, BTGD và BKS trong năm 2025/
Salary, bonus, remuneration and other benefits actually received by the Board of Directors, Board of Management and Board of Supervisors in 2025:

Đơn vị tính giá trị/ Unit of Value: đồng/ VND

STT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Lương + Thưởng + Thù lao + Các khoản lợi ích khác
1	Nguyễn Thị Ngọc	Chủ tịch HĐQT	1.427.040.000
2	Trần Huyền Trang	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc	651.152.000
3	Nguyễn Văn Trường	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc	672.000.000
4	Trần Huy Thiệu	Thành viên HĐQT	36.000.000
5	Vũ Xuân Hiểu	Thành viên HĐQT	36.000.000
6	Nguyễn Duy Hưng	Tổng giám đốc	824.816.000
7	Nguyễn Thanh Hà	Phó Tổng giám đốc	244.182.000
8	Kiều Thị Mỹ Hạnh	Trưởng BKS	48.000.000
9	Thành Hồng Thắm	Thành viên BKS	24.000.000
10	Hà Huyền Trang	Thành viên BKS	24.000.000

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ/*Share transactions by internal shareholders: (Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát/Ủy ban kiểm toán, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Kế toán trưởng, các cán bộ quản lý, Thư ký công ty, cổ đông lớn và những người liên quan tới các đối tượng nói trên/Information about share transactions of members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors/Audit Committee, Director (General Director), Chief Accountant, the company's managers, secretaries, major shareholders and their affiliated persons):*

Ông Trần Huy Thiệu – Thành viên HĐQT đã thực hiện bán cổ phiếu TTA trong năm 2025 với các thông tin dưới đây:

Tên người nội bộ	Cổ phần trước khi bán	Cổ phần sau khi bán
------------------	-----------------------	---------------------

	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
Trần Huy Thiệu	8.580.065	5,04%	7.378.665	4,34%

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ/*Contracts or transactions with internal shareholders:*

Đơn vị tính giá trị/ Unit of Value: tỷ đồng/ billion VND

STT No.	Người nội bộ và người có liên quan người nội bộ/ <i>Internal shareholders and relatives of Internal shareholders</i>	Mối quan hệ <i>Relationship</i>	Năm 2025	Năm 2024
1	Công ty TNHH xây dựng Trường Thành	- Cổ đông lớn của Công ty - Ông Trần Huy Thiệu – Thành viên HĐQT là thành viên góp vốn kiêm giám đốc		
-	Chuyển đổi số dư tiền đặt cọc phải thu sang khoản cho vay		23,50	-
-	Thu gốc cho vay		6	-
-	Thu lãi cho vay		0,99	-
-	Phải thu theo hợp đồng chia sẻ vốn đầu tư xây dựng		-	14,85
-	Thu tiền theo hợp đồng chia sẻ vốn đầu tư xây dựng		-	14,85
-	Hoàn tiền tạm ứng dự án Suối Sập		-	4
2	Công ty TNHH đầu tư xây lắp Trường Thành	- Ông Trần Huy Thiệu – Thành viên HĐQT là thành viên góp vốn		
-	Phải thu dịch vụ đã cung cấp		0,37	-
-	Thu tiền cung cấp dịch vụ		0,35	-
-	Phải thu tiền chuyển nhượng dự án Nậm Búng		0,50	-
-	Thu tiền chuyển nhượng dự án Nậm Búng		0,50	-
-	Trả trước thực hiện dự án		4	-

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty/*Assessing the implementation of regulations on corporate governance:* nhìn chung, Công ty đã cơ bản thực hiện tốt các quy định về quản trị công ty đại chúng, công ty nghiêm yết theo quy định của pháp luật. / *In general, the*

Company has basically implemented well the regulations on corporate governance of public companies and listed companies in accordance with the provisions of law.

VI. Báo cáo tài chính/Financial statements

1. Ý kiến kiểm toán/Auditor's opinions

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính tổng hợp đề cập đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính tổng hợp của Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Trường Thành tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2025 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp và tình hình lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán/ Audited financial statements.

Đính kèm theo báo cáo này.

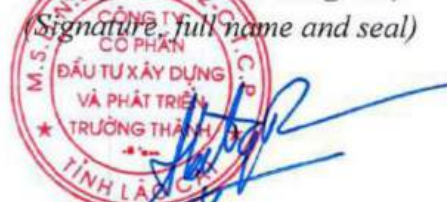
Nơi nhận:

Recipients:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT.
- Archived:

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA CÔNG TY
CONFIRMATION BY THE COMPANY'S LEGAL
REPRESENTATIVE**

(Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu)
(Signature, full name and seal)



Nguyễn Thị Ngọc